VV
M 12765

HIỀN - LIÊN

Công nhân tham gia QUẢN LÝ XÍ NGHIỆP

NHÀ XUẤT BẢN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

HIỀN LIÊN

CÔNG NHÂN THAM GIA QUẢN LÝ XÍ NGHIỆP

THƯ VIỆN TP. PHÁT RANG
PHÚC MƯỜN

12765/83

NHÀ XUẤT BẢN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
1983

LỜI NÓI ĐẦU

Quản lý kinh tế là một trong những công tác rất quan trọng của Đảng và Nhà nước ta trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Trong những năm gần đây, nhiều nghị quyết như nghị quyết 6 của Trung ương, nghị quyết 26 của Bộ chính trị, các quyết định của Hội đồng chính phủ và nghị quyết Đại hội V của Đảng đã nêu lên những chủ trương và biện pháp cụ thể về công tác quản lý nhằm làm chuyển biến tình hình kinh tế xã hội trước mắt.

Vấn đề cấp bách nổi lên trong tinh thần của các nghị quyết là cải tiến tổ chức sản xuất và quản lý xí nghiệp. Điều lệ xí nghiệp công nghiệp quốc doanh đã được Nhà nước ban hành từ năm 1977, quyết định của Thành ủy về cơ chế tổ chức xí nghiệp công nghiệp cũng đã được ban hành năm 1981. Muốn thực hiện tốt Điều lệ và Quyết định đó, điều quan trọng là phải phát huy vai trò làm chủ tập thể của công nhân trong việc tham gia quản lý xí nghiệp.

Cuốn sách «Công nhân tham gia quản lý xí nghiệp» này nhằm giới thiệu những hiểu biết cần thiết về quản lý kinh tế và các hoạt động sản xuất kinh doanh của xí nghiệp công nghiệp. Những kiến thức bước đầu này có thể giúp anh chị em công nhân nhận rõ hơn trách nhiệm và quyền hạn của mình trong quá trình tham gia quản lý đơn vị. Nội dung cuốn sách được trình bày theo dạng những câu hỏi và

PHẦN I

CÔNG NHÂN THAM GIA QUẢN LÝ XÍ NGHIỆP

I/ GIAI CẤP CÔNG NHÂN VỚI CÔNG NGHIỆP HÓA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA.

(1) Công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa là gì?

Công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa là nhiệm vụ trung tâm của cả thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, nhằm tạo ra cơ cấu kinh tế công-nông nghiệp hiện đại, với nền đại công nghiệp cơ khí đủ sức trang bị kỹ thuật mới cho toàn bộ kinh tế quốc dân với nền nông nghiệp sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa tiến triển – Đó là cơ sở vật chất-kỹ thuật cần thiết phải có để xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Đó cũng là cái phải có để xây dựng 1 nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa có kinh tế công nông nghiệp hiện đại, văn hóa và khoa học kỹ thuật tiên tiến, quốc phòng vững mạnh, đời sống văn minh và hạnh phúc.

Đại hội lần thứ IV của Đảng đã đề ra đường lối: « Xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội trong cả nước, lấy công nghiệp hóa xã hội chủ

trả lời với tính chất phổ cập, thiết thực để anh chị em công nhân dễ dàng, thuận lợi trong việc nghiên cứu, thi hành.

Chúng tôi rất mong được các cơ sở và bạn đọc đóng góp ý kiến để rút kinh nghiệm ngày một phục vụ tốt hơn.

NHÀ XUẤT BẢN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

nghĩa làm nhiệm vụ trung tâm của cả thời kỳ quá độ ».

Trong đường lối xây dựng kinh tế xã hội chủ nghĩa đó, chúng ta có thể rút ra những điểm cơ bản sau đây:

Muốn cải biến tình trạng sản xuất nhỏ, đưa nền kinh tế nước ta tiến lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, điều có ý nghĩa quyết định là phải thực hiện công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, tạo ra cơ cấu kinh tế công-nông nghiệp hiện đại.

Con đường cơ bản để tạo nên cơ cấu kinh tế công-nông nghiệp hiện đại là:

« Ưu tiên phát triển công nghiệp nặng một cách hợp lý trên cơ sở phát triển nông nghiệp và công nghiệp nhẹ », kết hợp xây dựng công nghiệp và nông nghiệp cả nước thành một cơ cấu công-nông nghiệp.

Cơ cấu kinh tế ấy là cơ cấu thống nhất cả nước bao gồm kinh tế trung ương và kinh tế địa phương, do đó phải vừa xây dựng kinh tế trung ương vừa phát triển kinh tế địa phương, kết hợp kinh tế trung ương với kinh tế địa phương trong một cơ cấu kinh tế quốc dân thống nhất.

Phải kết hợp phát triển lực lượng sản xuất với việc xác lập và hoàn thiện quan hệ sản xuất mới.

Phải kết hợp kinh tế với quốc phòng, quốc phòng với kinh tế.

Phải tăng cường quan hệ hợp tác, tương trợ với các nước xã hội chủ nghĩa anh em trên cơ sở chủ

nghĩa quốc tế xã hội chủ nghĩa đồng thời phát triển quan hệ kinh tế với các nước khác trên cơ sở giữ vững độc lập, chủ quyền và các bên cùng có lợi.

Tóm lại, để công nghiệp hóa, chúng ta phải biến nước ta từ một nước nông nghiệp lạc hậu, thành một nước có nền công nghiệp phát triển mạnh mẽ — Nền công nghiệp đó đủ sức trang bị cho nông nghiệp và các ngành kinh tế quốc dân khác. Nông nghiệp sẽ được cơ giới hóa. Nông thôn sẽ điện khí hóa. Các ngành kinh tế khác như giao thông, thủy sản — được trang bị kỹ thuật mới. Các công trường xây dựng sẽ có nhiều máy móc công cụ hiện đại để thay thế sức người v.v... Lực lượng quốc phòng sẽ được tăng cường hùng mạnh. Công nghiệp và nông nghiệp đều phát triển. Khối liên minh công nông càng củng cố chặt chẽ. Nền chuyên chính vô sản càng vững vàng.

(2) Trách nhiệm của công nhân với công nghiệp hóa như thế nào ?

Những người lao động trong xã hội, công nhân, nông dân, trí thức cách mạng v.v... là lực lượng xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nhưng chủ chốt là công nhân.

Giai cấp công nhân Việt Nam là giai cấp lãnh đạo toàn bộ công cuộc cách mạng nước ta, đồng thời là lực lượng hoạt động trực tiếp trong công nghiệp. Quá trình thực hiện công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa cũng là quá trình phát triển đội ngũ giai cấp công nhân ngày càng đông đảo. Mỗi

người chúng ta cần nhận rõ nhiệm vụ trung tâm trong thời kỳ quá độ là công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa. Mỗi thắng lợi của các nhiệm vụ cách mạng trong thời kỳ quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội đều có quan hệ với sự phát triển mạnh mẽ của bản thân giai cấp công nhân. Chủ nghĩa xã hội thắng lợi, thì tương lai của công nhân mới rạng rỡ, tươi đẹp.

Vì vậy, trách nhiệm của công nhân đối với công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa là rất nặng nề nhưng rất vẻ vang. Anh chị em công nhân cần có ý thức đầy đủ đối với việc thực hiện đường lối công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa và biến nó thành hành động tích cực, cụ thể hàng ngày của mình. Anh chị em hãy tham gia vào mọi hoạt động của xí nghiệp và các hoạt động kinh tế, chính trị, quân sự, văn hóa của xã hội.

II/ CÔNG NHÂN THAM GIA QUẢN LÝ XÍ NGHIỆP VỚI TINH THẦN LÀM CHỦ TẬP THỂ.

(1) Quản lý xí nghiệp gồm những việc gì?

Hiện nay ở các xí nghiệp của ta, năng suất lao động còn thấp, chất lượng sản phẩm chưa tốt, lao động, vật tư, tiền vốn còn lãng phí nhiều. Muốn cho công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa sớm thành công thì nhất thiết chúng ta phải cải tiến quản lý nền kinh tế nói chung, trước hết là phải cải tiến quản lý các xí nghiệp công nghiệp quốc doanh.

Nghị quyết Đại hội IV đã chỉ rõ:

« Để tổ chức và quản lý tốt các đơn vị cơ sở, phải xác định đúng đắn phương hướng sản xuất, kiện toàn bộ máy quản lý; làm tốt kế hoạch kinh tế-kỹ thuật, tổ chức và sử dụng lao động một cách hợp lý, chặt chẽ, cung ứng kịp thời vật tư cho sản xuất, tăng cường quản lý sản xuất, lao động, tài chính, vật tư; thực hiện hạch toán kinh tế; bảo đảm chất lượng sản phẩm; cải tiến quan hệ giữa các đơn vị cơ sở với nhau và với cấp trên của đơn vị cơ sở ».

Như vậy, Đảng và Nhà nước ta đã nêu ra phương hướng cải tiến quản lý xí nghiệp theo những điều chủ yếu sau đây:

Xác định đúng đắn phương hướng sản xuất, trên cơ sở đó mà bố trí sản xuất, sắp đặt dây chuyền sản xuất và tổ chức quản lý theo phương thức kinh doanh xã hội chủ nghĩa.

Cải tiến công tác kế hoạch hóa. Từ phân xưởng đến xí nghiệp đều phải làm ăn có kế hoạch, phải tính toán cân đối mọi mặt để bảo đảm kế hoạch trở thành hiện thực trong quá trình sản xuất. Tăng cường sự quản lý tập trung của Nhà nước, đồng thời nâng cao quyền chủ động kinh doanh của xí nghiệp, và thực hiện dân chủ hóa kế hoạch.

Thực hiện đầy đủ chế độ hạch toán kinh tế, đưa xí nghiệp vào nếp làm ăn có tính toán, bảo đảm kinh doanh có lãi. Hiệu quả kinh doanh lớn nhất là làm sao phát triển được sản xuất, mở rộng được ngành nghề làm dồi dào thêm sản phẩm, nâng cao được năng suất lao động của xí nghiệp.

Tăng cường cơ sở vật chất, kỹ thuật cho xí nghiệp, cải tiến việc quản lý kỹ thuật, vật tư, lao động để làm cho năng suất sản xuất ngày càng cao, chất lượng sản phẩm ngày càng tốt, số lượng sản phẩm ngày càng nhiều, giá thành ngày càng hạ.

Kết hợp đúng đắn biện pháp giáo dục với việc vận dụng chính sách khuyến khích vật chất; đề cao pháp chế xã hội chủ nghĩa, kết hợp đúng đắn hài hòa ba lợi ích: lợi ích người lao động, lợi ích của tập thể, và lợi ích của toàn xã hội.

Tăng cường sự lãnh đạo của tổ chức Đảng, phát huy vai trò của các đoàn thể trong xí nghiệp, kết hợp chặt chẽ với hiệu lực chỉ huy của giám đốc trong sản xuất kinh doanh.

Giáo dục sâu sắc ý thức làm chủ tập thể và thái độ lao động mới, làm cho công nhân tham gia thực sự vào việc quản lý xí nghiệp.

Để tăng cường và cải tiến quản lý xí nghiệp theo các phương hướng trên, chúng ta phải làm rất nhiều việc. Trước tiên là từ giám đốc đến công nhân, trên cương vị công tác của mình, phải ra sức đấu tranh xóa bỏ lối quản lý hành chính quan liêu bao cấp, lối quản lý không tính đến hiệu quả kinh tế, không chú ý vận dụng và thực hành đúng đắn các quy luật kinh tế, không thực hành nguyên tắc hạch toán kinh tế, không chú ý các biện pháp kinh tế mà chỉ nặng biện pháp hành chính. Đồng thời các xí nghiệp phải xây dựng phương thức kinh doanh xã hội chủ nghĩa; hết sức coi trọng hiệu quả của sản xuất kinh doanh, lấy kế hoạch làm trung tâm, bảo đảm sự nhất trí giữa ba lợi ích,

khuyến khích hơn nữa lợi ích của người lao động, thực hiện chế độ hạch toán kinh tế.

Gần đây, như chúng ta đã biết, một trong những nhiệm vụ chủ yếu phải thực hiện trong 5 năm (1981 – 1985) mà Đại hội V đã đề ra là « Đổi mới một bước hệ thống quản lý kinh tế, tạo cho được một sự chuyển biến về kế hoạch hóa, theo hướng các cấp quản lý: trung ương, địa phương và cơ sở đều làm kế hoạch; xây dựng kế hoạch từ cơ sở; gắn kế hoạch với hạch toán kinh tế và kinh doanh xã hội chủ nghĩa. Rất coi trọng cải tiến và tăng cường việc điều hành thực hiện kế hoạch, kiên quyết tập trung lực lượng và phương tiện một cách đồng bộ cho những nhiệm vụ và những khâu then chốt. Kết hợp chặt chẽ 3 loại biện pháp: kinh tế, hành chính và giáo dục, coi trọng biện pháp kinh tế. Tiếp tục ban hành kịp thời một số chính sách đòn bẩy cấp bách nhằm khuyến khích sản xuất, tăng năng suất, bảo đảm thống nhất ba lợi ích. Chấn chỉnh bộ máy tổ chức quản lý, cải tiến chế độ làm việc, tăng cường công tác thông tin kinh tế. Đẩy mạnh phong trào thi đua xã hội chủ nghĩa sôi nổi và bền bỉ... »

Vì vậy trong công tác cải tiến quản lý xí nghiệp, chúng ta phải cải tiến toàn diện và đồng bộ, chú ý tập trung hai điều quan trọng là kế hoạch hóa và hạch toán kinh tế.

III/ CÔNG NHÂN THAM GIA QUẢN LÝ XÍ NGHIỆP NHƯ THẾ NÀO?

Xí nghiệp là đơn vị sản xuất, đơn vị kế hoạch ở cơ sở. Có quản lý tốt xí nghiệp thì sản xuất của

xí nghiệp mới phát triển, kỹ thuật mới tiến bộ, kế hoạch Nhà nước mới hoàn thành và công nhân mới phát huy vai trò làm chủ tập thể của mình trong sản xuất cũng như trong quản lý.

1) Tình hình quản lý xí nghiệp hiện nay ra sao?

Sau ngày giải phóng, thành phố Hồ Chí Minh đã khôi phục sản xuất, cải tạo và tổ chức lại sản xuất toàn ngành công nghiệp. Chúng ta đã giúp đỡ các xí nghiệp sản xuất những sản phẩm đồng bộ, giảm dần tính chất gia công lắp ráp của một số xí nghiệp, khắc phục từng bước tính chất phụ thuộc về nguyên liệu và phụ tùng vào các nước tư bản chủ nghĩa. Chúng ta đã và đang chuyển phương thức quản lý cũ sang phương thức quản lý xã hội chủ nghĩa, nhiều chế độ quản lý mới đã được áp dụng trong nhiều xí nghiệp. Thành phố đã hình thành lực lượng công nghiệp quốc doanh tương đối lớn. Chúng ta đã tiến hành nhiều đợt cải tiến quản lý xí nghiệp, đã mang lại một số kết quả nhất định và thu được những bài học kinh nghiệm tốt.

Điều nổi bật là từ khi có Nghị quyết 6 của Trung ương và Nghị quyết 26 của Bộ chính trị, nhiều xí nghiệp đã tháo gỡ những vướng mắc để bung sản xuất ra. Những quan điểm đúng đắn của các Nghị quyết trên đã thực sự tạo ra bước ngoặt trong sản xuất kinh doanh.

Đại hội lần thứ II của Đảng bộ thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định thí điểm kế hoạch ba phần, kết hợp đúng đắn ba lợi ích. Tiếp đến có

quyết định số 25 và 26 của Hội đồng Chính phủ, từ đó sản xuất công nghiệp của thành phố có tăng lên, công suất thiết bị được sử dụng cao hơn, hiệu quả sản xuất có tiến bộ, bớt bù lỗ, vốn tích lũy cho Nhà nước tăng. Thu nhập của công nhân qua tiền thưởng, lương khoán có khá hơn. Ngành công nghiệp thành phố nhờ sớm tháo gỡ các vướng mắc, nên tiếp tục phát triển theo hướng tốt dần lên.

Nhiều xí nghiệp trong thành phố mặc dù gặp rất nhiều khó khăn trong việc cung ứng vật tư, nhưng với ý thức trách nhiệm, công nhân cùng với xí nghiệp chủ động thực hiện kế hoạch, không ỷ lại thụ động chờ cấp trên. Các xí nghiệp đã tự chạy vật tư, quan hệ với các tỉnh trong cả nước để làm ra các sản phẩm khác, góp phần vào việc nâng giá trị tổng sản lượng chung.

Một số xí nghiệp đã đẩy mạnh việc hợp tác sản xuất với các tỉnh trên địa bàn thành phố. Nhiều xí nghiệp đã cố gắng vượt khó khăn về nguyên liệu, dùng nguyên liệu trong nước thay nguyên liệu phải nhập, thay đổi mặt hàng, làm ra nhiều sản phẩm phong phú, bảo đảm sản xuất liên tục.

Các xí nghiệp đã quyết tâm sửa chữa thiếu sót về quản lý, tổ chức sản xuất phù hợp với tình hình thực tế. Trong trường hợp năng lượng còn khó khăn, điện phục vụ cho sản xuất thường bị mất, nhiều xí nghiệp đã tổ chức cho công nhân túc trực và tăng ca làm khi có điện.

Gần đây hầu hết các xí nghiệp đã rút kinh nghiệm về việc thực hiện kế hoạch ba phần, kết

hợp ba lợi ích, mở rộng diện trả lương khoán, lương sản phẩm theo quyết định 25–26CP của Hội đồng chính phủ, uốn nắn kịp thời lệch lạc, bảo đảm sản xuất đúng hướng. Các xí nghiệp thuộc Trung ương và địa phương quản lý trong địa bàn thành phố đã phấn đấu hoàn thành kế hoạch năm với tốc độ thực hiện tháng sau cao hơn tháng trước, quí sau nhiều hơn quí trước.

Nhưng công tác quản lý xí nghiệp vẫn còn những mặt thiếu sót và nhược điểm.

Thiếu sót lớn là tổ chức quản lý xí nghiệp còn chưa thoát khỏi tính chất hành chính quan liêu bao cấp, chưa thực hiện đúng đắn phương thức kinh doanh xã hội chủ nghĩa. Việc tổ chức sản xuất, cách quản lý còn nhiều lúng túng, do đó dẫn đến tình trạng sản xuất phát triển chậm, chất lượng nhiều sản phẩm còn kém, phân phối lưu thông chưa cân đối, chưa đúng đối tượng.

Về kế hoạch hóa: do chưa mở rộng đúng đắn quyền chủ động của xí nghiệp trong sản xuất kinh doanh, nên chưa thực hiện được tốt việc xây dựng kế hoạch từ dưới lên và chưa tận dụng năng lực sản xuất để làm ba phần kế hoạch.

Về hạch toán kinh tế: Việc huy động, phân phối và sử dụng vốn chưa hợp lý, cho nên xí nghiệp bị gò bó trong phạm vi cấp phát vốn của ngân hàng, xí nghiệp tính toán lỗ lãi chưa tốt, năng lực sản xuất chưa tận dụng hết để đầu tư và cải tiến sản xuất kinh doanh; hiệu quả kinh tế của việc sử dụng vốn còn thấp.

Về chính sách đòn bẩy kinh tế: chưa kết hợp đúng đắn ba lợi ích kinh tế, còn xem nhẹ lợi ích của người lao động và của tập thể. Cách phân phối còn mang tính chất bình quân chủ nghĩa, chưa có tác dụng khuyến khích người làm giỏi.

Về tổ chức quản lý: bộ máy hành chính nặng nề can thiệp quá sâu vào sản xuất kinh doanh. Đội ngũ cán bộ quản lý chưa đáp ứng được yêu cầu sản xuất kinh doanh xã hội chủ nghĩa.

Những thiếu sót và nhược điểm trên do nhiều nguyên nhân khách quan: hậu quả của nhiều năm chiến tranh, chiến tranh biên giới phía Tây Nam và phía Bắc, thiên tai nghiêm trọng; quan hệ đối ngoại... Nhưng nguyên nhân chính vẫn là thiếu sót chủ quan của chúng ta trong việc tổ chức sản xuất, cách quản lý, chính sách đòn bẩy, trong việc đầu tư vốn, trong việc chuẩn bị vật tư cho sản xuất.

2) Công nhân phải làm gì để tham gia quản lý xí nghiệp?

Để thực hiện nội dung cải tiến quản lý xí nghiệp, công nhân cần nắm vững phương hướng, nội dung cải tiến quản lý xí nghiệp; hiểu rõ qui tắc từng mặt quản lý và tích cực chủ động tham gia cải tiến quản lý xí nghiệp. Chính công nhân là người trực tiếp sản xuất, nên có thể nhìn rõ những trói buộc làm cản trở sản xuất, thấy rõ những nguyên nhân ảnh hưởng đến năng suất lao động và tiến độ của kế hoạch.

Với tinh thần làm chủ tập thể, công nhân phải quan tâm đến tất cả những gì liên quan đến sản

xuất-kinh doanh của xí nghiệp; tích cực tham gia các mặt quản lý:

— Quản lý kế hoạch.
— Quản lý hạch toán kinh tế.
— Quản lý vật tư
— Quản lý lao động
— Quản lý kỹ thuật.

Ngoài ra công nhân còn phải chăm lo đến an toàn lao động, bảo vệ xí nghiệp; xây dựng nếp sống mới, con người mới; xây dựng Đảng và các đoàn thể quần chúng trong xí nghiệp.

PHẦN II

NHỮNG HÌNH THỨC THAM GIA CỤ THỂ CỦA CÔNG NHÂN TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ

I. CÔNG NHÂN THAM GIA QUẢN LÝ KẾ HOẠCH

Một quy luật của chủ nghĩa xã hội là quy luật phát triển có kế hoạch và cân đối nền kinh tế quốc dân. Trên qui mô toàn quốc có kế hoạch chung phát triển kinh tế xã hội. Từng địa phương, mỗi đơn vị xí nghiệp căn cứ vào kế hoạch chung ấy mà xây dựng kế hoạch riêng của mình cho sát hợp.

Điều lệ xí nghiệp công nghiệp quốc doanh đã ghi rõ « Xí nghiệp sản xuất và kinh doanh theo kế hoạch của Nhà nước được duyệt từ Trung ương

trên những chỉ tiêu chủ yếu nằm trong sự cân đối chung của toàn bộ nền kinh tế quốc dân và được xây dựng từ cơ sở.

Vì vậy, nhiệm vụ cơ bản của công nhân và cán bộ trong mỗi xí nghiệp là phải phát huy tinh thần làm chủ tập thể để phát triển sản xuất thực hiện kế hoạch cho đơn vị mình.

1) Kế hoạch hóa là gì?

Kế hoạch hóa nói theo nghĩa dễ hiểu là làm ăn có kế hoạch thống nhất theo đúng dự kiến khoa học, hợp lý, có tính toán cân đối chặt chẽ.

Trong phạm vi cả nước, Nhà nước căn cứ vào yêu cầu to lớn của nhiệm vụ kinh tế xã hội về xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa mà định ra kế hoạch chung. Dựa vào các điều kiện về tài nguyên, về tiền vốn, khả năng lao động, trình độ khoa học kỹ thuật... mà đề ra từng chỉ tiêu cụ thể. Có kế hoạch ngắn hạn 3 năm, 5 năm, lại có kế hoạch dài hạn 15 năm, 20 năm. Các kế hoạch lớn này do Ủy ban kế hoạch Nhà nước phối hợp với các bộ, các ngành có liên quan, các địa phương soạn thảo ra, đưa Hội đồng bộ trưởng duyệt và trình Quốc hội thông qua.

Kế hoạch toàn quốc hàng năm được phân bổ cho các bộ, các địa phương. Những đơn vị này lại phải dựa vào kế hoạch chung và tình hình của địa phương mình, ngành mình mà đề ra chỉ tiêu cụ thể, giao nhiệm vụ xây dựng kế hoạch cho các xí nghiệp thực hiện.

THƯ VIỆN TỈNH KHÁNH HÒA
PHÒNG MƯỢN
12765/83

Kế hoạch cả nước cũng như kế hoạch của xí nghiệp phải bảo đảm những nguyên tắc sau đây:

— Kế hoạch phải quán triệt trung thành, đầy đủ đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước thể hiện trong kế hoạch dài hạn và kế hoạch hàng năm, nhằm đáp ứng những yêu cầu to lớn của nhiệm vụ kinh tế xã hội, tập trung vào những mục tiêu quan trọng nhất và những nhu cầu cấp bách nhất của nhân dân lao động.

— Kế hoạch phải có tính chất pháp lệnh, đồng thời phải có tính quần chúng. Đảng và Nhà nước lãnh đạo nền kinh tế theo một kế hoạch thống nhất và tuân thủ triệt để nguyên tắc tập trung dân chủ. Vì vậy, trong quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch, một mặt phải coi kế hoạch như pháp lệnh của Nhà nước, mặt khác phải phát huy đúng mức tinh thần làm chủ tập thể của công nhân.

— Kế hoạch phải có tính khoa học, vừa hiện thực vừa tiên tiến; nghĩa là khi làm kế hoạch, phải dựa trên cơ sở tính toán chính xác mọi nhu cầu và khả năng một cách có căn cứ khoa học vững chắc, vừa sát hợp với tình hình thực tế để có thể làm được, vừa phản ánh nguyện vọng ý chí vươn lên của quần chúng, tuyệt đối tránh bảo thủ, chủ quan hoặc dẫm chân tại chỗ. Thực hiện kế hoạch cần dựa trên tính năng động, chủ động, sáng tạo của quần chúng và phong trào thi đua xã hội chủ nghĩa.

— Kế hoạch phải có tính cân đối, nghĩa là phải bảo đảm các mặt lao động, vật tư, thiết bị,

tiền vốn v.v... ăn khớp với nhau. Mức lao động và tiêu dùng phù hợp với qui luật phân phối theo lao động, sản xuất phải cân đối với tiêu thụ, tiền lãi phải tương xứng với tiền vốn, tiêu dùng phải đi đôi với tích lũy. Điều quan trọng là phải nâng cao chất lượng lao động và xây dựng kỷ luật lao động mới. Nguyên tắc này là cơ sở để nâng cao hiệu quả nền sản xuất xã hội.

— Kế hoạch phải biết vận dụng quan hệ hàng hóa, quan hệ tiền tệ và quan hệ thị trường. Do đó, cần điều tra nhu cầu, liên hệ với các tổ chức tiêu thụ sản phẩm và tổ chức cung ứng vật tư... trong quá trình chuẩn bị lập kế hoạch cũng như thực hiện kế hoạch.

— Kế hoạch phải hết sức coi trọng hiệu quả kinh tế, phải biết kết hợp đúng đắn ba loại lợi ích: xã hội, tập thể và cá nhân người lao động; chú ý khuyến khích hơn nữa lợi ích của người lao động, phải biết kết hợp tốt ba loại biện pháp, kinh tế, hành chính, giáo dục, coi trọng biện pháp kinh tế.

Báo cáo chính trị của Đại hội 5 đã nêu rõ: Trong việc xây dựng cơ chế quản lý mới, điều quan trọng nhất là phải đổi mới kế hoạch hóa, làm cho kế hoạch Nhà nước thật sự là cương lĩnh thứ hai của Đảng, là công cụ trung tâm của hệ thống quản lý.

Mỗi cấp kế hoạch từ trung ương đến cơ sở, phải thực sự làm chủ kế hoạch, nghĩa là chủ động xây dựng cân đối, bảo vệ và thực hiện kế hoạch

của mình theo phương hướng kế hoạch chung của cả nước.

Ở trung ương, kế hoạch Nhà nước nắm các cân đối lớn, các chỉ tiêu chủ yếu, các công trình xây dựng then chốt và các sản phẩm quan trọng, nắm phần lớn số vốn tập trung của ngân sách, từ đó mà quyết định phương hướng phát triển chủ yếu của nền kinh tế quốc dân.

Ở cơ sở, kế hoạch thể hiện sự sáng tạo và tính chủ động trên nguyên tắc tự chủ tài chính đạt hiệu quả kinh tế, xã hội cao, kinh doanh có lãi và phân phối lợi nhuận đáp ứng thỏa đáng cả ba loại lợi ích. Phải hết sức coi trọng kế hoạch cơ sở, vì chất lượng kế hoạch cơ sở có ảnh hưởng quyết định đến toàn bộ hệ thống kế hoạch Nhà nước.

Hiện nay công tác kế hoạch hóa ở thành phố ta bước đầu có những biến đổi mới. Phần lớn các xí nghiệp đều có xây dựng ba phần kế hoạch, tùy tình hình của từng xí nghiệp mà mức độ kế hoạch hóa có khác nhau. Các xí nghiệp ở thành phố Hồ Chí Minh mặc dù chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước giao chậm, nhưng nhờ phát huy được quyền làm chủ tập thể trong xây dựng kế hoạch có sự kết hợp giữa trên và dưới, nhất là bảo đảm được nguyên tắc kế hoạch xây dựng từ dưới lên, do đó tỷ lệ hoàn thành kế hoạch tương đối tốt.

Sắp tới các xí nghiệp trong thành phố ta cần tập trung sức xây dựng và hoàn thành kế hoạch theo phương châm Nghị quyết 9 của Ban chấp

hành Trung ương Đảng là: với phương tiện, vật tư do Nhà nước cung ứng bằng hoặc ít hơn, phải sản xuất tốt hơn, làm ra nhiều của cải vật chất hơn. Các xí nghiệp cần phát huy được tính chủ động trong sản xuất và trong tiêu thụ, nghiên cứu tổ chức lại sản xuất hiện có của mình để chống tình trạng bao cấp hiện nay. Trong quản lý kế hoạch cần phải nghiên cứu thực hiện trả lương sản phẩm theo kết quả cuối cùng, giảm biên chế gián tiếp, làm sao cho bộ máy gọn nhẹ mà có hiệu lực hơn. Điều cần chú ý là các xí nghiệp phải bảo đảm phân bổ đúng chi phí giữa ba phần kế hoạch, tránh tình trạng nhập nhằng, thiệt hại cho Nhà nước. Trước tình hình cung cấp năng lượng, vật tư chưa có điều kiện cải thiện nhanh được, từng xí nghiệp cần có biện pháp, phát huy quyền chủ động, suy nghĩ về phương hướng sản xuất kinh doanh của mình, nghiên cứu thêm nhiều sản phẩm mới, mở rộng mặt hàng và chuẩn bị công tác kế hoạch hóa sản xuất của xí nghiệp cho những năm sau.

2) Quản lý kế hoạch trong một xí nghiệp gồm những việc gì?

Mỗi xí nghiệp là một tế bào của ngành công nghiệp và của nền kinh tế quốc dân. Vì thế, bản thân mỗi xí nghiệp cũng phải có đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ của mình đối với Nhà nước.

— Ở từng xí nghiệp, hàng năm Ban giám đốc, Đảng ủy, Công đoàn và Đoàn thanh niên cần nhận thức rõ công tác kế hoạch hoá của xí nghiệp là khâu cơ bản trong hệ thống kế hoạch hóa nền

kinh tế quốc dân, cần tập trung sự chú ý đến việc xây dựng kế hoạch của xí nghiệp.

Điều lệ xí nghiệp công nghiệp quốc doanh qui định « Hàng năm căn cứ vào kế hoạch dài hạn và số kiểm tra kế hoạch năm trên cơ sở nắm vững và huy động đến mức cao nhất năng lực sản xuất, xí nghiệp có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch năm có chất lượng cao, được cân đối tích cực và vững chắc, nhằm đạt được những mục tiêu tiến bộ rõ rệt so với năm trước ».

Để đạt được yêu cầu trên đây, căn cứ vào các số kiểm tra và sự cân đối của kế hoạch Nhà nước, các xí nghiệp phải nắm vững năng lực sản xuất hiện có và khả năng tiềm tàng của mình, tìm hiểu để nắm nhu cầu xã hội đối với sản phẩm của xí nghiệp mình để làm căn cứ chuẩn bị kế hoạch. Các xí nghiệp phải tính toán kế hoạch sản xuất kỹ thuật-tài chính và kế hoạch cải thiện điều kiện lao động và đời sống của công nhân viên chức, làm sao với sự hao phí lao động, vật tư, tiền vốn ít nhất mà làm ra sản phẩm nhiều nhất, chất lượng sản phẩm cao nhất, giá thành sản phẩm hạ nhất; từ đó mà sản xuất, kinh doanh ngày càng có lãi, góp phần ngày càng nhiều vào việc phát triển nền kinh tế quốc dân và sự lớn mạnh của xí nghiệp.

— Xây dựng xong kế hoạch, giám đốc xí nghiệp trình bày trước Đảng ủy và cán bộ chủ chốt của xí nghiệp để tranh thủ thống nhất ý kiến. Đối với công đoàn là tổ chức đại diện toàn thể công nhân, Nghị quyết 76 của Ban Bí thư Trung ương đã qui định : « Các kế hoạch của xí nghiệp cần được

công đoàn tham gia ý kiến ngay từ khi mới dự thảo, khi đưa lên cấp trên thông qua, cần phải có sự nhất trí của công đoàn cơ sở, cần thực hiện từng bước việc đại diện công đoàn và giám đốc xí nghiệp cùng ký vào văn bản kế hoạch của cơ sở ».

— Sau khi nhận được kế hoạch do cấp trên chính thức giao, giám đốc xí nghiệp phải phân kế hoạch năm ra kế hoạch từng quý, từng tháng.

Tiếp theo đó, giám đốc giao chỉ tiêu kế hoạch cụ thể cho từng phân xưởng, từng bộ phận sản xuất rồi xác định nhiệm vụ cụ thể của mỗi phòng, ban hướng dẫn, phục vụ cho phân xưởng bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch cả năm một cách toàn diện.

— Theo « Điều lệ xí nghiệp công nghiệp quốc doanh » điều 13 có ghi: Ngoài việc bảo đảm kế hoạch sản xuất những sản phẩm chủ yếu do Nhà nước giao, nếu còn năng lực sản xuất, xí nghiệp được quyền quyết định sản xuất thêm những mặt hàng khác, những sản phẩm phụ làm ra từ phế liệu của xí nghiệp và những công việc có tính chất công nghiệp; căn cứ vào yêu cầu của thị trường và thông qua các hợp đồng kinh tế (1). Điều đó có nghĩa là trong việc xây dựng và thực hiện 3 phần kế hoạch: phần Nhà nước giao, phần xí nghiệp tự làm và phần sản xuất phụ, trong đó,

(1) Điều lệ xí nghiệp công nghiệp quốc doanh — Nhà xuất bản Sự Thật Hà nội 1977 (trang 13)

phần kế hoạch Nhà nước giao là bộ phận quan trọng của nền kinh tế quốc dân, thể hiện tập trung thống nhất mối quan hệ 3 lợi ích: lợi ích xã hội, lợi ích tập thể và lợi ích người lao động. Tùy điều kiện cụ thể từng xí nghiệp, công đoàn chủ động cùng giám đốc vận động công nhân viên chức khai thác nguồn nguyên liệu, vật tư để sản xuất nhằm sử dụng hết năng lực hiện có của xí nghiệp đồng thời xây dựng kế hoạch sản xuất các mặt hàng phụ.

— Các phân xưởng nhận được kế hoạch của xí nghiệp phải nghiên cứu cách thực hiện. Giám đốc sẽ phân bổ kế hoạch cho từng tổ sản xuất, vạch rõ tiến độ sản xuất từng tuần, từng 10 ngày một, vạch ra các biện pháp tổ chức, kỹ thuật và chuẩn bị mọi điều kiện sản xuất để bảo đảm cho các tổ sản xuất được liên tục, nhịp nhàng.

— Tổ sản xuất nhận được nhiệm vụ kế hoạch của phân xưởng giao, cần phổ biến cho tất cả công nhân trong tổ nắm vững, phân công cụ thể cho từng người, từng máy trong tháng, trong tuần để bảo đảm tiến độ kế hoạch chung của phân xưởng.

— Giám đốc xí nghiệp phải mở hội nghị công nhân, viên chức, để công bố cho quần chúng biết và bàn biện pháp bảo đảm hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch; trên cơ sở đó, ký kết hợp đồng tập thể với công đoàn và phát động phong trào thi đua.

Mỗi xí nghiệp, mỗi phân xưởng, mỗi tổ sản xuất, cũng như mỗi một công nhân biết quản lý kế hoạch tốt đều phải quan tâm đầy đủ đến việc chuẩn bị sản xuất, bảo đảm cân đối các mặt, từ khâu

sản xuất đến khâu cung ứng vật tư và khâu tiêu thụ sản phẩm, làm mọi công việc tiến hành đồng bộ, làm cho mỗi tháng, mỗi quí đạt giá trị tổng sản lượng, giá thành hạ, tiêu thụ nhanh, không đọng vốn; xí nghiệp có tiền nộp lãi và các khoản tích lũy cho Nhà nước.

Muốn được như vậy, xí nghiệp phải cải tiến phương pháp kế hoạch hóa từ trình tự, thời gian xây dựng kế hoạch đến các hình thức lấy ý kiến rộng rãi của đông đảo cán bộ và quần chúng để bảo đảm kế hoạch được thực sự xây dựng từ dưới lên, phát huy được quyền làm chủ tập thể của công nhân. Mỗi xí nghiệp phải cải tiến tổ chức sản xuất, bố trí hợp lý dây chuyền sản xuất, điều chỉnh thiết bị cải tiến tổ chức lao động v.v... đồng thời phải động viên công nhân tham gia quản lý kế hoạch, làm cho mọi người đều ra sức góp phần hoàn thành kế hoạch.

3) Công nhân tham gia quản lý kế hoạch như thế nào?

— Trước hết, mỗi công nhân phải coi kế hoạch xí nghiệp được cấp trên giao như kế hoạch của chính mình và quyết tâm thực hiện kế hoạch đó một cách tốt nhất. Bởi vì sau khi nhận kế hoạch thì giữa Ban giám đốc và tập thể công nhân đã ký kết hợp đồng tập thể. Công nhân có nghĩa vụ đối với việc thực hiện kế hoạch sản xuất đồng thời có quyền lợi thích đáng một khi xí nghiệp hoàn thành tốt kế hoạch. Đó là một cơ chế cơ bản để công nhân tham gia quản lý kế hoạch ở xí nghiệp.

— Người công nhân quan tâm đến việc quản lý kế hoạch trước hết là phải làm tròn nhiệm vụ

sản xuất do quản đốc hoặc tổ trưởng đề ra. Hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng đều chú ý kiểm điểm xem mình đã hoàn thành kế hoạch cá nhân chưa, bản thân đã làm ra bao nhiêu sản phẩm, chất lượng sản phẩm như thế nào, ngày công, giờ công, theo chế độ, ra sao.

— Để hoàn thành được nhiệm vụ kế hoạch, mỗi công nhân phải có tinh thần trách nhiệm cá nhân và ý thức trách nhiệm tập thể. Vì trách nhiệm cá nhân, hàng ngày, hàng tuần người công nhân phải tuân thủ các tiêu chuẩn trong qui trình công nghệ sản xuất và kỷ luật lao động. Mỗi công nhân phải chăm lo sản xuất tốt, phải có ý thức trách nhiệm đối với sản phẩm làm ra của mình. Làm xong cả thì bàn giao ngay cho ca sau một cách chu đáo. Gặp khó khăn thì tranh thủ sự giúp đỡ của bạn và tự mình cũng sẵn sàng giúp đỡ bạn giải quyết khó khăn. Trong quá trình sản xuất phải có trách nhiệm giữa người cung cấp nguyên liệu và người sản xuất. Chất lượng nguyên liệu không tốt ảnh hưởng xấu đến chất lượng thành phẩm. Nếu việc cung cấp không hoàn thành thì lập tức gây khó khăn cho toàn bộ quy trình sản xuất. Do đó mỗi công nhân không những phải có trách nhiệm hoàn thành kế hoạch cá nhân mà còn phải có tinh thần hợp tác xã hội chủ nghĩa nữa.

— Ngoài ra người công nhân xã hội chủ nghĩa còn có trách nhiệm tham gia quản lý kế hoạch chung, thực hiện kế hoạch hợp lý hóa sản xuất, tổ chức tốt lao động, tiết kiệm nguyên vật liệu v.v...

— Điều thiết thực nhất là tham gia xây dựng các định mức lao động và định mức vật tư trên

một đơn vị sản phẩm. Cần xóa bỏ những định mức lạc hậu đang kìm hãm năng suất lao động, không tính đến định mức để tăng lương, cải thiện đời sống một chiều. Định mức quá cao thì công nhân không làm nổi. Định mức quá thấp thì xí nghiệp thiệt về thời gian và tiền lương. Định mức đúng là căn cứ để xác định các chỉ tiêu kế hoạch chỉ tiêu lao động và trả lương theo sản phẩm v.v...

— Mỗi anh chị em công nhân còn có trách nhiệm theo dõi góp ý kiến xây dựng cách quản lý sản xuất của xí nghiệp, phân xưởng và tổ sản xuất, đánh giá kết quả hoạt động kinh tế của xí nghiệp.

Xí nghiệp hoạt động dở, làm ăn thua lỗ thì sẽ không có sản phẩm cung cấp cho nhân dân và các ngành sản xuất khác. Như thế là tập thể cán bộ công nhân xí nghiệp ấy không làm tròn nghĩa vụ của mình đối với Tổ quốc. Vì không hoàn thành kế hoạch, xí nghiệp không đủ tiền mua vật tư, thiếu cả tiền để trả lương đúng kỳ hạn cho công nhân. Thế là ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi của bản thân mỗi người. Dù xí nghiệp khác có làm việc tốt bao nhiêu cũng vẫn phải chịu một phần cho những xí nghiệp hoạt động dở kia. Ngược lại, nếu xí nghiệp nào cũng hoàn thành kế hoạch toàn diện, vượt mức và trước thời hạn, không những góp được nhiều sản phẩm cho nền kinh tế quốc dân, góp được nhiều tiền lãi cho Nhà nước tích lũy vốn để đẩy mạnh công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa mà thu nhập của tập thể và từng người công nhân cũng được nâng lên như: tiền lương tăng do tăng năng suất và tăng sản phẩm, tiền thưởng và các khoản phúc lợi khác v.v...

Công nhân tích cực tham gia quản lý kế hoạch chính là phát huy tinh thần làm chủ tập thể, là làm một việc ích nước lợi mình, góp phần thiết thực xây dựng xí nghiệp ngày càng phát triển mạnh mẽ.

II/ CÔNG NHÂN THAM GIA HẠCH TOÁN KINH TẾ

Chế độ hạch toán kinh tế không phải đơn thuần là nghiệp vụ kế toán, mà là một chế độ quản lý kinh tế của chủ nghĩa xã hội, một bộ phận cùng với kế hoạch hợp thành phương thức quản lý xã hội chủ nghĩa.

Sản xuất của xí nghiệp, chẳng những nhằm phục vụ nhu cầu trước mắt của nhân dân mà còn góp phần làm tăng tích lũy vốn cho Nhà nước, để phát triển nhiều xí nghiệp mới. Muốn tích lũy phải có lãi. Muốn có lãi phải làm ăn hết sức tiết kiệm và có tính toán chặt chẽ. Việc tổ chức hạch toán kinh tế cùng với việc kế hoạch hóa trong các xí nghiệp phải nhằm khai thác đầy đủ năng lực sản xuất hiện có và khả năng tiềm tàng của xí nghiệp để phấn đấu giảm định mức tiêu hao vật tư, hạ giá thành đơn vị sản phẩm, nâng cao chất lượng sản phẩm; trên cơ sở đó mà nâng cao năng suất lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

1) Những nguyên tắc hạch toán kinh tế xí nghiệp.

Hạch toán kinh tế là phương pháp quản lý xí nghiệp theo kế hoạch, hợp lý và tiết kiệm nhất, bù đắp được chi phí sản xuất, bảo đảm kinh doanh có lãi.

Để thực hiện chế độ hạch toán kinh tế, xí nghiệp cần quán triệt các nguyên tắc sau đây:

Quán triệt nguyên tắc tập trung dân chủ và thực hiện phương thức quản lý kinh tế xã hội chủ nghĩa. Xí nghiệp hạch toán kinh tế một mặt chịu sự chỉ đạo tập trung của Nhà nước, mặt khác, xí nghiệp có quyền phát huy tính chủ động sáng tạo của mình trong sản xuất kinh doanh.

Lấy nguồn thu nhập để bù đắp chi phí, đồng thời bảo đảm kinh doanh có lãi. Bất cứ hoạt động sản xuất kinh doanh nào của xí nghiệp cũng đều sử dụng đến các chi phí nhất định về lao động, vật tư, thiết bị và tiền vốn. Do đó xí nghiệp phải thường xuyên bù đắp được chi phí của mình đã chi ra để sản xuất và kinh doanh.

Được khuyến khích bằng lợi ích vật chất và phải chịu trách nhiệm vật chất đối với kết quả hoạt động của mình. Nếu xí nghiệp hạch toán kinh tế sản xuất và kinh doanh tốt, thì ngân sách Nhà nước được tăng, nhân dân sẽ có hàng hóa tiêu dùng và xí nghiệp sẽ có tiền để trả lương và trích lập quỹ xí nghiệp như quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi. Nếu xí nghiệp hạch toán kinh tế không hoàn thành kế hoạch hoặc hoàn thành ở mức độ thấp, hoặc vi phạm những chế độ chính sách của Nhà nước v.v.., thì tùy theo mức độ mà chịu trách nhiệm vật chất trước Nhà nước như phải bù lỗ, không được trích lập quỹ xí nghiệp hoặc chỉ được trích với mức thấp, hoặc phải bồi thường thiệt hại.

Phải chịu sự kiểm tra bằng đồng tiền đối với mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của mình.

Để đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh của xí nghiệp, Nhà nước thông qua đồng tiền để kiểm tra và giám sát. Nhà nước thông qua Ngân hàng để kiểm tra toàn bộ hoạt động của xí nghiệp. Xí nghiệp phải gửi tiền của mình ở ngân hàng và thực hiện các hoạt động tài chính của mình thông qua tài khoản ở ngân hàng. Nếu xí nghiệp bán sản phẩm nhưng tiền thu được không nộp vào ngân hàng thì ở đây có vấn đề không bình thường; hoặc là sản xuất chưa hoàn thành, hàng hóa chưa đến tay người tiêu thụ, hoặc đến tay rồi nhưng chưa thanh toán tiền v.v... Như vậy không chỉ riêng Nhà nước kiểm tra hoạt động của xí nghiệp đó, mà bản thân giám đốc cũng có thể kiểm tra mọi hoạt động của xí nghiệp.

2) Hạch toán kinh tế trong xí nghiệp gồm những việc gì?

Hạch toán kinh tế xí nghiệp và hạch toán kinh tế nội bộ xí nghiệp giống nhau về bản chất. Tuy vậy, giữa chúng có sự khác nhau. Sự khác nhau đó biểu hiện ở chỗ: xí nghiệp với tư cách là một đơn vị kinh tế độc lập, thực hiện đầy đủ mọi nguyên tắc và nội dung của chế độ hạch toán kinh tế. Còn các bộ phận bên trong xí nghiệp trong mức độ nhất định có tính độc lập tương đối về kỹ thuật — sản xuất, song hoàn toàn không có tính độc lập về kinh tế như xí nghiệp.

Điều lệ xí nghiệp công nghiệp quốc doanh qui định xí nghiệp phải hoạt động theo chế độ hạch toán kinh tế. Hạch toán kinh tế có nghĩa là so

sánh và tính toán, xuất phát từ nguyên tắc tiết kiệm và kinh doanh có lãi.

Trên cơ sở chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước, với các phương tiện được giao (vốn, vật tư, lao động...) và các quyền hạn mà Nhà nước qui định cho xí nghiệp, xí nghiệp phải chủ động trong sản xuất — kinh doanh. Trong khi tiến hành sản xuất — kinh doanh, xí nghiệp phải lo xây dựng kế hoạch toàn diện, (tổ chức sản xuất, cải tiến kỹ thuật, cung cấp nguyên liệu, tiêu thụ sản phẩm); xây dựng và thực hiện các định mức sử dụng vật tư, lao động, sử dụng các loại vốn, quỹ...) đấu tranh chống các hiện tượng lãng phí, bảo đảm tiết kiệm để cuối cùng khi sản phẩm làm ra trừ các khoản chi phí (tiền mua sắm nguyên vật liệu, tiền khấu hao thiết bị, máy móc, tiền lương công nhân, chi phí quản lý phân xưởng và quản lý xí nghiệp, các khoản thiệt hại về sai hỏng, về ngừng việc, các khoản chi phí về vận chuyển, bán hàng v.v...) đem tiêu thụ sản phẩm có thể bù đắp được chi phí sản xuất và có lãi.

Để thực hiện được tốt chế độ hạch toán kinh tế, công tác thống kê, kế toán tài chính của xí nghiệp phải được tổ chức một cách chặt chẽ, khoa học, bảo đảm phản ánh được chính xác và kịp thời tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của xí nghiệp. Để thi hành thực sự chế độ hạch toán kinh tế, chúng ta phải cải tiến một loạt vấn đề về kế hoạch, về tài chính, tín dụng, vật giá, tiền lương về cung ứng vật tư và tiêu thụ sản phẩm v.v... nhằm phá bỏ lối quản lý hành chính quan liêu bao cấp hiện nay như: làm theo kiểu thụ động, chỉ dựa vào cơ quan quản lý cấp trên từ việc cấp vốn, đến việc cấp nguyên liệu, lỗ không chịu,

lãi không biết, không tính toán thiệt hơn trong sản xuất. Phải thật sự chuyển mạnh theo kiểu quản lý mới, thực hiện từng bước chế độ hạch toán kinh tế, phát huy tính chủ động của xí nghiệp, biết tính toán hiệu quả của hoạt động sản xuất kinh doanh.

Nhiệm vụ chính của công tác hạch toán kinh tế trước mắt của xí nghiệp là tính được giá thành của mỗi loại sản phẩm để xác định lỗ hay lãi. Lập được kế hoạch thu chi tài vụ của xí nghiệp hàng năm, hàng quí, hàng tháng.

Rõ ràng chính trên cơ sở hạch toán kinh tế mà tạo điều kiện cho công nhân tham gia tích cực vào hoạt động của xí nghiệp. Hạch toán kinh tế tốt sẽ góp phần đẩy mạnh cải tiến kỹ thuật, cải tiến quản lý, bảo đảm hoàn thành kế hoạch, nâng cao lợi nhuận, góp phần tích lũy vốn cho Nhà nước.

Điều cấp thiết trước mắt của phần lớn xí nghiệp trong thành phố chúng ta là khắc phục mặt yếu kém trong công tác hạch toán kinh tế. Một số không ít xí nghiệp đến nay vẫn chưa xây dựng được kế hoạch kinh tế kỹ thuật, tài chính. Chính vì vậy nên việc quản lý các mặt ở nhiều đơn vị còn lỏng lẻo, không hạch toán được, hoặc hạch toán thiếu chính xác, không tính được hiệu quả kinh tế một cách đúng đắn. Ở một số xí nghiệp có hiện tượng chiếm dụng các khoản nạp ngân sách để làm vốn sản xuất, trong khi đó có thể vay ngân hàng để dự trù vật tư. Có xí nghiệp bán phế liệu, phế phẩm, bán sản phẩm không nộp tiền mặt

vào ngân hàng, mà để ngoài sổ sách kế toán, hoặc đưa vào quỹ đời sống v.v... Do không có kế hoạch tài chính nên xảy ra tình trạng thu chi tùy tiện, xử dụng vốn không đúng nguyên tắc, chiếm dụng vốn lẫn nhau.

Chế độ hạch toán kinh tế chẳng những phải hạch toán kinh tế trong toàn xí nghiệp, mà còn phải hạch toán kinh tế nội bộ xí nghiệp. Hạch toán kinh tế nội bộ xí nghiệp là dùng hình thức tiền tệ để tính toán những chi phí và kết quả công tác để biết rõ phân xưởng, ngành, tổ sản xuất hoặc cá nhân đó đã tiết kiệm hay lãng phí, căn cứ thành tích đã đạt mà có những hình thức thưởng vật chất thích đáng.

Để xây dựng chế độ kế toán thống kê hợp lý, xí nghiệp cần bảo đảm làm tốt mấy việc chủ yếu sau đây:

Thực hiện chế độ ghi chép ban đầu. Việc ghi chép ban đầu phải được thực hiện ở từng công nhân, từng tổ sản xuất, từng phân xưởng, bảo đảm cung cấp đầy đủ, trung thực, kịp thời và có hệ thống các số liệu cần thiết cho công tác kế toán và thống kê của xí nghiệp.

Tổ chức tốt công tác thông tin kinh tế nội bộ xí nghiệp.

Xí nghiệp phải tổ chức hạch toán chi phí sản xuất từng phân xưởng và đến tận tổ sản xuất.

Định kỳ tiến hành phân tích kinh tế kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của xí nghiệp và

từng bộ phận sản xuất. Cần xác định đúng đắn thành tích sản xuất và tiết kiệm hoặc lãng phí của xí nghiệp, tìm rõ nguyên nhân và đề ra biện pháp khắc phục những tồn tại nhằm phát triển sản xuất -kinh doanh có hiệu quả nhất.

Hạch toán kinh tế phân xưởng giản đơn hơn hạch toán kinh tế xí nghiệp. Căn cứ vào đặc điểm sản xuất và trình độ quản lý của cán bộ phân xưởng mà đề ra những chỉ tiêu hạch toán theo các yêu cầu sau đây:

Chỉ tiêu sản lượng: hạch toán số lượng sản phẩm làm ra trong tháng, tính theo hiện vật và tính theo giờ sản lượng.

Chỉ tiêu lao động và tiền lương: hạch toán số giờ lao động có ích và số giờ bị lãng phí. Xác định số lao động phải sử dụng, tiền lương trong tháng. So sánh hiệu quả lao động có tương xứng với tiền lương hay không?

Chỉ tiêu vật tư: hạch toán số lượng vật tư đã sử dụng trong tháng, so với định mức thì tiết kiệm hoặc lãng phí bao nhiêu?

Chỉ tiêu chất lượng: hạch toán số sản phẩm hỏng tính ra hiện vật và tính thành tiền; có vượt quá mức quy định không: so sánh mức sai hỏng kỳ này với kỳ trước.

Chỉ tiêu kinh phí phân xưởng: hạch toán các món chỉ tiêu về tiền lương cán bộ, nhân viên quản lý phân xưởng, về bảo quản thiết bị, về các vật dụng rẻ tiền mau hỏng v.v...

Chỉ tiêu giá thành: Chỉ tính một số sản phẩm chính trên 4 khoản chi phí về nguyên, vật liệu, về tiền lương, khấu hao máy móc và kinh phí phân xưởng.

Công tác hạch toán kinh kế ở tổ sản xuất còn đơn giản hơn hạch toán phân xưởng. Tổ sản xuất chỉ cần hạch toán mấy chỉ tiêu cơ bản sau đây:

Chỉ tiêu sản lượng: tổ đã làm ra bao nhiêu sản phẩm; đúng với tiến độ kế hoạch của phân xưởng?

Chỉ tiêu lao động: ngày công, giờ công của mỗi công nhân trong tổ cao hay thấp? được bao nhiêu giờ công có ích, so với giờ chế độ đạt mấy phần trăm? Phân tích nguyên nhân và tìm biện pháp nâng cao giờ công có ích.

Chỉ tiêu chất lượng: tính số sản phẩm sai hỏng của mỗi tổ viên và toàn tổ, gây thiệt hại bao nhiêu giờ lao động, bao nhiêu nguyên, vật liệu? Tìm biện pháp giảm sai hỏng của tổ xuống dưới mức qui định.

Chỉ tiêu vật tư: hạch toán số vật tư do tổ sử dụng so với định mức đã tiết kiệm hoặc bội chi bao nhiêu? Tìm biện pháp đẩy mạnh tiết kiệm và chống lãng phí vật tư.

Trong việc xác lập và giao chỉ tiêu hạch toán kinh tế cho từng tổ sản xuất, xí nghiệp phải coi trọng củng cố tổ sản xuất, quy định các chỉ tiêu đơn giản, bảo đảm cho từng công nhân trong tổ xác định được mục tiêu phấn đấu cụ thể của mình.

phải tìm cách giúp đỡ người chậm tiến và dựa theo thành tích của tổ để xác định số tiền thưởng hợp lý.

Nếu tổ sản xuất hạch toán kinh tế tốt thì công việc sản xuất của tổ sẽ chóng vào nề nếp, và công tác hạch toán của xí nghiệp cũng sẽ rất thuận lợi.

Công việc hạch toán kinh tế từ xí nghiệp đến tổ sản xuất là một hệ thống công tác khá phức tạp. Yêu cầu của công tác thống kê và kế toán không phải là một sự ghi chép, tính toán đơn thuần các số liệu, mà phải đưa các số liệu đó vào phân tích, nhằm nâng cao hiệu quả của sản xuất kinh doanh.

3) Công nhân có trách nhiệm gì trong việc hạch toán kinh tế?

Công tác kế toán, thống kê là công việc của các nhân viên nghiệp vụ, trách nhiệm chính về hạch toán kinh tế và phân tích kinh tế là của cán bộ phụ trách tổ, phân xưởng và xí nghiệp; nhưng mỗi người công nhân phải làm tốt những công việc chủ yếu sau đây:

Nghiêm túc thực hiện việc ghi chép số liệu ban đầu, bảo đảm ghi chép đầy đủ, trung thực và kịp thời những số liệu cần thiết vào các mẫu biểu, chứng từ ghi chép ban đầu do Nhà nước đã ban hành (bảng chấm công, thống kê sản lượng, chất lượng, phiếu giao nhiệm vụ công tác, phiếu theo dõi thiết bị v.v...).

Hàng ngày công nhân đến phân xưởng vận hành máy, sử dụng nguyên liệu, làm ra sản phẩm,

tạo nên số liệu mới về giờ máy, giờ người, những số liệu về chi phí vật tư, nhập kho thành phẩm v.v.. nên việc ghi chép những số liệu ban đầu trong xí nghiệp là trách nhiệm của công nhân trong sản xuất.

Ngoài việc thực hiện nghiêm chỉnh chế độ ghi chép ban đầu của từng người, công nhân còn phải đấu tranh với những hiện tượng tiêu cực trong việc ghi chép ban đầu của những người khác và từng tổ sản xuất như: không cấp nhật, ghi sai, ghi tăng sản lượng, tăng ngày công để tăng thu nhập v.v..

Người công nhân phải không ngừng nâng cao trình độ văn hóa, tạo điều kiện để nâng cao trình độ hiểu biết về quản lý kinh tế, trên cơ sở đó tích cực tham gia quản lý xí nghiệp.

Hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng, hàng quí, mỗi người cần tính lại xem mình đã làm được bao nhiêu giờ sản lượng, bảo đảm được bao nhiêu giờ lao động, tiết kiệm hoặc lãng phí bao nhiêu vật tư v.v... sau đó tìm ra nguyên nhân, tìm ra biện pháp khắc phục khuyết điểm, phát huy ưu điểm.

Công nhân còn có trách nhiệm tham gia ý kiến vào việc phân tích hoạt động kinh tế của toàn xí nghiệp, của phân xưởng và tổ sản xuất. Từ đó có thể phát hiện ra những hiện tượng vi phạm chính sách, chế độ, giám sát việc chấp hành chính sách chế độ của bộ máy quản lý xí nghiệp.

Thực hiện hạch toán kinh tế xí nghiệp là một hình thức thực hiện chế độ làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa về mặt quản lý sản xuất trong xí

nghiệp. Một mặt thông qua hạch toán kinh tế, công nhân tham gia quản lý một cách thiết thực, mặt khác nhờ thực hiện hạch toán kinh tế mà bồi dưỡng cho công nhân thói quen làm việc tính toán hiệu quả kinh tế, nâng cao ý thức và năng lực làm chủ, tăng cường sự quan tâm của công nhân đối với kết quả của hoạt động sản xuất kinh doanh của xí nghiệp cũng như của phân xưởng, tổ sản xuất và bản thân.

Lê-nin nói « Chủ nghĩa xã hội, điều đó trước hết có nghĩa là « Cần phải làm sao cho không có một sản phẩm nào, một kilôgam bánh mì nào thoát được sự hạch toán » (1). Đó là một khẩu hiệu cách mạng thúc đẩy chúng ta tích cực tham gia hạch toán kinh tế. Chỉ cần chúng ta có ý thức đầy đủ về trách nhiệm của mình đối với lợi ích của xí nghiệp là có thể làm được.

III/ CÔNG NHÂN THAM GIA QUẢN LÝ VẬT TƯ

Vật tư là yếu tố rất quan trọng trong sản xuất công nghiệp. Nước ta hiện nay đang có nhiều khó khăn về cân đối vật tư cho sản xuất. Có lao động mà không có vật tư thì không thể nào làm ra sản phẩm. Vật tư là yếu tố quan trọng cấu thành chất lượng và giá thành sản phẩm. Trong xí nghiệp, các thứ nguyên liệu, vật liệu, nhiên liệu sản phẩm, nửa thành phẩm, thiết bị, máy móc, dụng cụ, chi

---

V.I LêNin toàn tập — Nhà xuất bản Sự Thật Hà Nội 1963 (trang 327 — tập 26)

tiết máy, phụ tùng v.v... đều gọi là vật tư. Khi hạch toán giá thành một sản phẩm cơ khí, tiền chi phí về vật tư thường chiếm khoảng 70%, 30% còn lại là tiền khấu hao máy móc, chi phí quản lý, tiền lương công nhân.

Hiện nay đối với những vật tư hiện có, chúng ta quản lý chưa tốt. Vì cơ bản các xí nghiệp đều có xây dựng định mức cho một đơn vị sản phẩm, nhưng chưa được hoàn chỉnh, chưa có căn cứ chắc chắn. Việc quản lý kho tàng chưa chặt chẽ. Có một số trường hợp xí nghiệp đưa vật tư kế hoạch phần một sang các phần kế hoạch khác. Không nắm vững số liệu tồn kho, bảo quản kém, điều động vật tư có nhiều mắc mứu, nên không sử dụng được vật tư (kể cả thiết bị, máy móc, nguyên liệu...) vào sản xuất. Từ khâu kế hoạch hóa đến công tác cung ứng vật tư còn nhiều nhược điểm và khuyết điểm. Thủ tục cấp phát còn rườm rà, tệ tham ô, cửa quyền còn khá nặng. Do đó, chúng ta phải hết sức coi trọng cải tiến quản lý vật tư ở tất cả các khâu: từ việc bảo đảm nguồn cung ứng vật tư, cải tiến tổ chức cung ứng vật tư kỹ thuật, cải tiến phương thức kinh doanh vật tư; đến các khâu tiết kiệm vật tư, quản lý việc vận chuyển, giao nhận, bảo quản, sử dụng vật tư, chú ý việc cân, đong, đo, đếm từng loại nguyên liệu.

1) Quản lý vật tư trong xí nghiệp gồm những nội dung gì?

Trong xí nghiệp, công tác quản lý vật tư có nhiều mặt: tìm nguồn vật tư và cung cấp vật tư

kịp thời, đúng qui cách cho các khâu sản xuất; định mức sử dụng vật tư hợp lý và tiên tiến; chỉ đạo việc sử dụng, bảo quản và hạch toán vật tư chặt chẽ.

Nội dung chủ yếu của công tác quản lý vật tư là phải phấn đấu tiết kiệm vật tư đến mức cao nhất. Phải thực hiện khẩu hiệu: « Tiết kiệm để sản xuất, sản xuất phải tiết kiệm ».

Phòng cung tiêu xí nghiệp phải tìm cách nắm nguồn hàng, tổ chức tốt việc vận chuyển vật tư, bảo đảm đưa vật tư đến tận nơi sản xuất. Vật tư đưa về kho phải sắp xếp trong kho có trật tự và khoa học, vừa thuận tiện cho việc nắm vững vật tư và cung ứng vật tư, tránh mất mát, hư hỏng. Phòng thiết kế và phòng công nghệ phải xây dựng định mức sử dụng vật tư cho từng loại sản phẩm, từng loại chi tiết. Trên cơ sở định mức vật tư, xí nghiệp phải tính toán dự trữ vật tư hợp lý, đủ bảo đảm cho quá trình sản xuất được liên tục, tránh để ứ đọng vật tư không cần thiết, gây ứ đọng vốn của xí nghiệp và gây khó khăn cho Nhà nước. Phòng điều độ sản xuất phải tổ chức việc cung cấp vật tư đúng quy cách, cỡ loại, đúng số lượng và chất lượng, đúng định mức cho các phân xưởng.

2) Công nhân tham gia quản lý vật tư thế nào?

Xí nghiệp phải quán triệt chính sách tiết kiệm trong việc sử dụng vật tư, phải xây dựng kế hoạch vật tư dựa trên cơ sở định mức tiến bộ, và trên cơ sở tận dụng phế liệu, sử dụng vật tư thay thế,

xí nghiệp sẽ giảm bớt khó khăn về cung ứng vật tư cho Nhà nước. Tiết kiệm vật tư, chống lãng phí vật tư là biện pháp cơ bản để tăng thu nhập quốc dân, giảm giá thành sản phẩm, tăng lợi nhuận, tăng tích lũy cho nền kinh tế quốc dân. Người công nhân là người trực tiếp sử dụng vật tư hằng ngày, nên công nhân chính là người quản lý vật tư quan trọng nhất.

Qua kinh nghiệm cải tiến quản lý, nhiều xí nghiệp đã rút ra những bài học về quản lý vật tư sau đây :

Thực hiện đúng định mức tiêu dùng vật tư. Làm đúng qui trình, qui phạm công nghệ, không được gây ra sai hỏng quá mức qui định, lãng phí vật tư.

Mỗi người công nhân phải có ý thức sử dụng tiết kiệm nguyên vật liệu, chống mất mát hao hụt. Chống tư tưởng làm ẩu, chạy theo số lượng, coi nhẹ chất lượng.

Suy nghĩ và có sáng kiến cải tiến việc sử dụng nguyên vật liệu hoặc thay thế các loại nguyên vật liệu quí, nhập ngoại bằng nguyên vật liệu sẵn có ở trong nước.

Nghiên cứu tận dụng, thu hồi phế liệu, phế phẩm dùng vào sản xuất.

Sản phẩm tinh chế xong phải cẩn thận khi tháo khỏi máy và khi vận chuyển nhập kho, tránh để xây xát, làm giảm sút chất lượng sản phẩm.

Khi dùng các đồ gá lắp, dụng cụ, phải giữ gìn cẩn thận xếp đặt ngăn nắp.

Hàng ngày, phải ghi chép phiếu giao nhận vật tư một cách chính xác. Cuối tháng, thực hiện chế độ kiểm kê hạch toán vật tư đầy đủ, tình hình sử dụng nguyên vật liệu từng người.

Việc công nhân phấn đấu giảm định mức tiêu hao vật tư trong một đơn vị sản phẩm hiện nay đang là một đòi hỏi cấp bách, nhằm góp phần giải quyết khó khăn chung về vật tư của xí nghiệp. Đẩy mạnh tăng gia sản xuất đi đôi với thực hành tiết kiệm là quyền lợi và nghĩa vụ của công nhân. Nhà nước đã ban hành chế độ khen thưởng về tiết kiệm vật tư và cũng quy định chế độ trách nhiệm vật chất đối với những người gây lãng phí vật tư làm thiệt hại cho Nhà nước. Theo quyết định số 26-CP của Hội đồng Chính phủ đã nâng mức thưởng tiết kiệm vật tư, nguyên liệu lên từ 50 đến 70% giá trị vật chất tiết kiệm được, phạt 50% giá trị vật tư tiêu hao vượt định mức.

Phải tăng cường công tác kiểm kê, kiểm soát, hạch toán vật tư, hạch toán giá thành và lỗ lãi, cần thi hành nghiêm ngặt chế độ thưởng phạt vật chất xứng đáng để khắc phục tình trạng cung ứng, vận chuyển, tiếp nhận, bảo quản, sử dụng vật tư lỏng lẻo hiện nay. Công nhân phải tham gia quản lý chung, chống mọi hiện tượng tham ô, lãng phí vật tư trong xí nghiệp.

Tiết kiệm vật tư, chống tham ô lãng phí vật tư là thể hiện tinh thần làm chủ và lòng yêu nước của mỗi người công nhân xã hội chủ nghĩa.

IV/ CÔNG NHÂN THAM GIA QUẢN LÝ LAO ĐỘNG

Quản lý lao động là một trong những biện pháp hết sức quan trọng để tạo ra một nền nếp quản lý mới, có tổ chức, có kỷ luật của nền sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa. Quản lý lao động có nghĩa là tính toán một cách tỉ mỉ và chính xác lượng lao động, vật tư cần thiết, để sản xuất một số lượng sản phẩm nhất định, nhờ đó có thể sử dụng tiết kiệm lao động, vật tư.

Xí nghiệp là nơi trực tiếp kết hợp lao động, máy móc thiết bị và nguyên vật liệu để làm ra sản phẩm. Lao động là yếu tố cơ bản của sản xuất. Không có lao động của công nhân thì máy móc không chạy, nguyên vật liệu không thể biến thành sản phẩm.

Vì vậy, trong một xí nghiệp, muốn hoàn thành kế hoạch sản xuất phải quản lý lao động chặt chẽ.

Thời gian gần đây ở thành phố Hồ chí Minh, do các xí nghiệp nhanh chóng xác lập ba phần của kế hoạch, nên về cơ bản đã giải quyết hết số lao động hiện có mặt đều có công ăn việc làm, mặc dù chỉ tiêu kế hoạch trên giao thấp hơn trước. Năng suất lao động một số xí nghiệp có tăng lên, do ở nhiều xí nghiệp công nhân thực hiện khoán sản phẩm theo kết quả cuối cùng trong toàn xí nghiệp, nhờ đó đã hoàn thành kế hoạch tốt. Trong điều kiện sản xuất hiện nay, nhiều xí nghiệp đã có cố gắng trong việc điều hòa cân đối lao động nội bộ từng xí nghiệp, hạn chế lãng phí lao động, bảo đảm công việc làm cho công nhân.

Tuy nhiên, hiện tượng quản lý lao động của một số xí nghiệp còn lỏng lẻo, ngày nghỉ tự do và nghỉ không hưởng lương còn nhiều. Về thực hiện chỉ tiêu tiền lương, một số xí nghiệp hạch toán quỹ tiền lương theo từng phần kế hoạch không rõ. Có xí nghiệp đã thực hiện kế hoạch phần một, nhưng tiền lương và lao động lại tính vào kế hoạch phần hai; hoặc có xí nghiệp thì ngược lại, đã triển khai thực hiện kế hoạch phần hai và phần ba, nhưng khi hạch toán tiền lương thì phân bổ vào kế hoạch phần một. Trong việc điều hòa cân đối lao động đã xuất hiện tình hình việc điều động công nhân xí nghiệp này sang xí nghiệp khác có mặt phức tạp, là vì yêu cầu của ngành nghề khác nhau, sinh hoạt gia đình của công nhân gặp khó khăn, nên nơi thừa vẫn phải nghỉ, nơi thiếu vẫn phải tuyển lao động hợp đồng. Qua nghiên cứu khảo sát tình hình lao động của một số xí nghiệp, chúng ta thấy có hiện tượng năng suất lao động của công nhân sản xuất theo kế hoạch phần một có giảm sút hơn năng suất lao động của công nhân sản xuất theo kế hoạch phần hai và phần ba.

Với tình hình lao động hiện nay đòi hỏi các xí nghiệp cần phấn đấu cân đối mức sử dụng lao động với chỉ tiêu sản lượng kế hoạch năm. Các xí nghiệp cần ra sức đào tạo công nhân kỹ thuật đáp ứng yêu cầu của xí nghiệp và coi trọng hơn nữa việc nâng bậc cho công nhân, không chỉ tập trung vào lượng sản phẩm. Từng xí nghiệp, tùy tình hình cụ thể của mình phải có những biện pháp tích cực trong việc cân đối kế hoạch, tổ chức quản lý và sử dụng lao động tiền lương hợp lý, thì mới bảo

đảm thực hiện tốt kế hoạch từng thời gian đã đề ra.

1) Quản lý lao động trong một xí nghiệp gồm những việc gì?

Quản lý lao động trong xí nghiệp công nghiệp bao gồm các vấn đề sau đây:

Tổ chức phân công hợp lý và hợp tác lao động chặt chẽ, giúp đỡ lẫn nhau, nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, tạo điều kiện cho công nhân đi sâu vào nghề nghiệp.

— Trên cơ sở lực lượng lao động hiện có, sử dụng hợp lý và tiết kiệm thời gian lao động.

— Tổ chức tốt nơi làm việc và vệ sinh công nghiệp.

— Xây dựng và thực hiện các định mức lao động tiên tiến.

— Không ngừng cải thiện điều kiện lao động và môi trường sản xuất.

— Tăng cường kỷ luật lao động và kỷ luật sản xuất.

Như vậy, quản lý lao động là tính toán để khai thác hết tiềm năng lao động và sử dụng tiết kiệm nhất lao động trong xí nghiệp, nhằm bảo đảm cho mọi người công nhân đều làm việc và làm có kỷ luật, kỹ thuật, có năng suất, làm việc thực sự vì lợi ích của xã hội, của tập thể và của bản thân mình.

— Muốn quản lý lao động tốt, xí nghiệp phải sắp xếp và bố trí lao động cho thật hợp lý, bảo đảm trong dây chuyền sản xuất vừa đủ số lao động cần thiết, có trình độ nghề nghiệp, đủ sức khỏe, bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất. Phải xuất phát từ yêu cầu bảo đảm cho dây chuyền sản xuất hợp lý nhất, có năng suất cao nhất mà sắp xếp, bố trí lao động cho phù hợp. Trong từng thời kỳ kế hoạch, xí nghiệp phải xem xét kỹ số lao động hiện có mà bố trí lại lực lượng lao động, không lãng phí sức lao động của công nhân.

— Cùng với việc sắp xếp, bố trí lại lao động trong dây chuyền sản xuất phải thực hiện tinh giản bộ máy gián tiếp trong xí nghiệp. Phải qui định rõ ràng nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn của từng người, từng bộ phận để bảo đảm cho bộ máy được thông suốt, gọn nhẹ, ít người, nhưng có hiệu lực.

Trên cơ sở sắp xếp, bố trí lại lao động, xí nghiệp phải xem xét và xác định lại hệ thống định mức lao động, định mức công việc hợp lý và tiên tiến.

Tiến hành việc xây dựng và cải tiến các định mức lao động trên cơ sở những biện pháp khoa học kết hợp với biện pháp vận động giáo dục công nhân viên chức phấn đấu đạt những định mức tiến bộ. Trong khi xây dựng các định mức, phải coi trọng cả 2 mặt: yêu cầu về số lượng lao động và yêu cầu về chất lượng lao động.

Đối với lực lượng lao động thừa sau khi bố trí lại lao động, xí nghiệp cần có kế hoạch sử dụng

số lao động này vào các công việc sản xuất khác trong đơn vị, hoặc tổ chức phân xưởng sản xuất phụ để sử dụng hết khả năng lao động, nhằm tăng thêm của cải cho xã hội và bảo đảm thu nhập cho số lao động này.

— Xí nghiệp phải quản lý lao động chặt chẽ. Trong xí nghiệp không để một người nào không có việc làm hay không đủ việc làm trong 8 giờ. Xí nghiệp phải đề cao kỷ luật sản xuất, kỷ luật lao động. Xí nghiệp phải xây dựng đầy đủ các nội quy để đưa mọi người trong xí nghiệp làm việc đúng và đủ 8 giờ, làm việc có kỷ luật, có năng suất và có hiệu quả kinh tế. Vì vậy phải khen thưởng những người tôn trọng kỷ luật sản xuất và công tác, đồng thời kiên quyết xử lý những người vi phạm kỷ luật sản xuất và công tác.

— Xí nghiệp phải gắn việc thúc đẩy sản xuất với việc thực hiện nguyên tắc phân phối theo lao động. Xí nghiệp dựa trên kết quả thực tế cống hiến của công nhân mà vận dụng đúng đắn tiền lương, tiền thưởng, phúc lợi v.v... cho công bằng hợp lý. Trong khi Nhà nước đang nghiên cứu việc cải tiến chế độ tiền lương, các xí nghiệp cần áp dụng hình thức trả lương theo sản phẩm dựa trên những định mức hợp lý và cần kiểm tra chất lượng sản phẩm và hao phí vật tư. Ngoài ra nên áp dụng chế độ trả lương giờ có thưởng. Các chế độ tiền thưởng: thưởng hoàn thành kế hoạch, thưởng tiết kiệm vật tư, thưởng sáng chế phát minh và cải tiến kỹ thuật... nên thưởng kịp thời ngay trong quá trình sản xuất để khuyến khích công nhân có

nhiều sáng kiến hợp lý hóa sản xuất, cải tiến kỹ thuật và có năng suất cao.

— Xí nghiệp phải chăm lo đào tạo, nâng cao tay nghề cho công nhân. Hàng năm xí nghiệp nên tổ chức thao diễn kỹ thuật thi nâng cấp, kiểm tra trình độ tay nghề, mở trường đào tạo công nhân. Đó là những biện pháp cần thiết làm cho lực lượng lao động của xí nghiệp ngày càng phát triển về số lượng và chất lượng.

Trong công tác quản lý lao động, xí nghiệp còn phải chăm lo cải thiện đời sống công nhân, từ đời sống tập thể, nhà ăn công cộng cho đến đời sống từng gia đình công nhân. Xí nghiệp phải tổ chức việc ăn, ở, đi lại, nghỉ ngơi, giải trí, y tế, thể dục thể thao, bảo đảm điều kiện vệ sinh, an toàn lao động, học tập văn hóa cho cán bộ công nhân, như chế độ, chính sách Nhà nước đã qui định.

Công tác quản lý lao động trong xí nghiệp có nhiều mặt. Các phòng lao động, nhân sự, y tế, đời sống, kiến thiết cơ bản v.v... có trách nhiệm thực hiện công tác quản lý lao động, phục vụ công nhân, phục vụ sản xuất, để bảo đảm hoàn thành kế hoạch.

2) Công nhân có trách nhiệm gì trong công tác quản lý lao động.

Muốn thực hiện đúng vai trò làm chủ tập thể, công nhân phải tham gia quản lý xí nghiệp, trước hết phải quan tâm đến quản lý lao động; là một khâu quyết định đối với việc hoàn thành kế hoạch và lỗ lãi của xí nghiệp.

Hồ Chủ tịch đã dạy rằng: « Mỗi người công nhân, viên chức là chủ xí nghiệp, chủ nước nhà, phải tự nguyện tự giác giữ kỷ luật lao động, phải làm đủ 8 giờ vàng ngọc, phải giữ gìn của công và thực hành tiết kiệm. Nước ta nghèo, muốn sung sướng thì phải cần cù lao động, phải ra sức sản xuất, coi lao động là nghĩa vụ thiêng liêng, là nguồn sống, là nguồn tạo nên hạnh phúc của mọi người và cho cả thế hệ mai sau » (1).

Tinh thần làm chủ tập thể của người công nhân, đòi hỏi người công nhân phải gương mẫu trong lao động của mình và tham gia quản lý lao động chung trong xí nghiệp.

Hội đồng Chính phủ đã ban hành năm điều kỷ luật lao động trong xí nghiệp, cơ quan Nhà nước như sau:

— Thực hiện đúng định mức lao động, hoàn thành kế hoạch sản xuất, chương trình công tác với chất lượng tốt nhất.

— Nghiêm chỉnh chấp hành chỉ thị, Nghị quyết của cấp trên và chế độ trách nhiệm được qui định trong sản xuất và công tác; trong các quy trình, quy phạm công nghệ về kỹ thuật và an toàn lao động.

— Thực hiện nghiêm chỉnh nội qui xí nghiệp, cơ quan, sử dụng đầy đủ thì giờ làm việc Nhà nước đã qui định.

---

(1) Hồ Chí Minh tuyển tập (tập 2) Nhà Xuất bản Sự Thật Hà nội, 1980 - Bài: " Nói chuyện với các đồng chí lãnh đạo Tổng công đoàn Việt Nam „ (ngày 8-7-1969).

— Bảo vệ của công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nguyên, vật liệu, lãng phí thời gian. Đề cao cảnh giác cách mạng, giữ gìn bí mật Nhà nước.

— Giữ gìn trật tự, vệ sinh nơi làm việc.

Năm điều kỷ luật lao động nói trên (Nghị định số 145 CP ngày 31.12.1964) là áp dụng chung cho tất cả mọi người lao động. Trong xí nghiệp công nghiệp, công nhân phải có nhiệm vụ chấp hành nghiêm chỉnh kỷ luật lao động gồm ba mặt: kỷ luật thời gian nhằm bảo đảm giờ công, ngày công; kỷ luật công nghệ nhằm bảo đảm qui trình phương pháp công nghệ để nâng cao chất lượng sản phẩm; kỷ luật sản xuất nhằm bảo đảm thực hiện nội quy xí nghiệp và chấp hành nghiêm chỉnh chỉ thị của người chỉ huy.

Để duy trì và củng cố kỷ luật lao động trong xí nghiệp công nghiệp, trước hết, công nhân phải chống bệnh lười biếng lao động và vô trách nhiệm. Chống đi muộn về sớm, không làm việc tư trong giờ lao động. Luật Nhà nước qui định mỗi công nhân, viên chức phải làm việc 8 giờ. Nếu có người chỉ làm việc ít giờ, thì rõ ràng người đó không làm tròn trách nhiệm với xí nghiệp, với Nhà nước, với nhân dân.

Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa lâu dài và nhiều khó khăn. Bằng lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội và tinh thần làm chủ tập thể, công nhân phải ra sức làm việc, có kỷ luật, có kỹ thuật, biết quản lý. Yếu tố quan trọng có tính chất quyết định việc

kinh doanh lỗ lãi của xí nghiệp là phải quản lý lao động tốt. Mỗi người phải tự mình chấp hành kỷ luật lao động xã hội chủ nghĩa cho thật chặt chẽ và đòi hỏi mọi người chung quanh đều thực hiện.

Trong xí nghiệp, nếu công nhân thấy có những thiếu sót trong việc quản lý lao động chung như: định mức lao động, về thời gian, về sản lượng, về phục vụ chưa hợp lý, việc sắp xếp bố trí lao động chưa phù hợp, đưa những người không đủ sức khỏe, chưa đủ trình độ nghề nghiệp vào dây chuyền sản xuất, làm ảnh hưởng đến năng suất chung; chưa chú ý đào tạo công nhân; chưa tạo cho công nhân điều kiện sản xuất; chưa chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho công nhân v.v... thì mỗi công nhân có trách nhiệm và có quyền góp ý kiến xây dựng với công đoàn, Đảng ủy, quản đốc, giám đốc. Khi thấy đồng chí bên cạnh mình vi phạm kỷ luật lao, động làm việc cầm chừng « chân ngoài dài hơn chân trong », dành thời gian, thiết bị, vật tư của Nhà nước để làm ăn kiếm lợi riêng, cần góp ý phê bình xây dựng. Làm cho mọi người nghiêm chỉnh thực hiện các định mức lao động, đồng thời góp phần xây dựng các định mức hợp lý với tất cả những công việc chưa có mức và tổ chức thực hiện định mức.

Nếu mỗi công nhân đều phấn đấu vươn lên trong lao động của bản thân mình và tích cực góp phần xây dựng quản lý lao động chung, coi « xí nghiệp là nhà, công nhân là chủ », nhất định chúng ta sẽ xây dựng được xí nghiệp ngày càng lớn mạnh.

V. CÔNG NHÂN THAM GIA QUẢN LÝ KỸ THUẬT

Hiện nay trình độ khoa học kỹ thuật của ta còn thấp kém. Năng suất lao động chưa thật cao, chất lượng sản phẩm chưa thật tốt. Trong xí nghiệp, công nhân phải tham gia công tác quản lý kỹ thuật, đẩy mạnh cách mạng kỹ thuật để nâng cao năng suất lao động, sản xuất ra nhiều của cải vật chất, đưa xí nghiệp tiến lên trình độ hiện đại.

Tại thành phố Hồ chí Minh, nhiều đơn vị đã có cố gắng trong việc nghiên cứu và áp dụng tiến độ kỹ thuật, trong việc áp dụng các tiêu chuẩn định mức kinh tế kỹ thuật, quản lý vận hành và tu sửa thiết bị. Gần đây công tác quản lý kỹ thuật của nhiều xí nghiệp chất lượng đã được cải tiến hơn các năm trước. Một số xí nghiệp do biết phát huy được quyền làm chủ tập thể của công nhân và đang có nhiều biện pháp tích cực để nâng cao chất lượng sản phẩm, nên đã giảm được sai hỏng với tỷ lệ khá cao. Các mặt hàng xuất khẩu và nội tiêu vẫn duy trì được chất lượng sản phẩm và các chỉ tiêu định mức kỹ thuật. Nhưng công tác quản lý kỹ thuật của nhiều xí nghiệp chưa có sự phân cấp hoàn chỉnh, việc thực hiện chỉ tiêu tiến bộ kỹ thuật còn chậm. Việc đăng ký chất lượng sản phẩm không đầy đủ.

1) Quản lý kỹ thuật trong xí nghiệp gồm những việc gì?

Trong quá trình sản xuất kinh doanh của xí nghiệp, vấn đề quan trọng là quản lý kỹ thuật và quản lý chất lượng sản phẩm. Công tác quản lý

kỹ thuật trong xí nghiệp công nghiệp gồm có nhiều mặt : quản lý thiết bị máy móc, quản lý chất lượng sản phẩm, quản lý quy trình, quy phạm kỹ thuật, quản lý kỹ thuật an toàn, quản lý tài sản kỹ thuật và thông tin khoa học-kỹ thuật v.v... Quản lý kỹ thuật trước tiên là quản lý thiết bị, áp dụng quy trình công nghệ tiến bộ để có năng suất cao.

Cùng với việc quản lý thiết bị máy móc, xí nghiệp phải bảo đảm việc quản lý chất lượng sản phẩm. Sản phẩm tốt hay xấu là tiêu chuẩn đánh giá trình độ tiến bộ kỹ thuật, trình độ công nghệ của xí nghiệp. Muốn có sản phẩm tốt, xí nghiệp phải có quy trình công nghệ, tiêu chuẩn kỹ thuật và phải có phương pháp công nghệ tiên tiến để làm căn cứ chỉ đạo. Để tiến hành sản xuất, xí nghiệp cần xác định rõ quy trình công nghệ của sản phẩm chưa đủ, mà còn phải quy định chi tiết cụ thể những bước gia công, chế biến. Đồng thời xác định phương pháp công nghệ mới, tiêu hao vật chất ít nhất mà vẫn bảo đảm tiêu chuẩn của sản phẩm.

Khi tiến hành sản xuất, xí nghiệp phải tổ chức chặt chẽ việc kiểm tra kỹ thuật, kiểm tra chất lượng sản phẩm, nhằm bảo đảm cho mỗi công nhân, mỗi tổ, mỗi công đoàn trong quá trình sản xuất phải chấp hành các qui định về kỹ thuật và bảo đảm sản xuất ra thành phẩm cuối cùng đúng tiêu chuẩn chất lượng đã qui định. Công tác quản lý kỹ thuật trong xí nghiệp còn bao gồm việc rèn luyện tay nghề cho công nhân và phát động phong trào phát huy sáng kiến, hợp lý hóa sản xuất, cải

tiến kỹ thuật thành một phong trào quần chúng rộng rãi.

Công tác kỹ thuật giữ vị trí then chốt, nên xí nghiệp cần phải có một đội ngũ cán bộ kỹ thuật gồm có kỹ sư trưởng, phó giám đốc kỹ thuật, chỉ huy các phòng thiết kế, công nghệ, cơ điện, kiểm tra kỹ thuật v.v... Ở phân xưởng, có phó quản đốc kỹ thuật, kỹ sư và các kỹ thuật viên chỉ đạo công nhân làm đúng quy trình quy phạm kỹ thuật, bảo đảm tiêu chuẩn của sản phẩm.

Mặc dù có cả bộ máy chuyên trách công tác kỹ thuật như trên, nhưng muốn quản lý kỹ thuật được tốt, xí nghiệp nhất thiết phải dựa vào công nhân. Vì công nhân chính là người trực tiếp sản xuất, bảo đảm việc thực hiện đúng đắn quy trình công nghệ, bảo đảm chất lượng sản phẩm. Qua thực tế sản xuất và qua tích lũy kinh nghiệm, công nhân sẽ khám phá thêm những phương pháp công nghệ mới, ngày càng tiết kiệm được vật tư, sức lao động và thời gian sản xuất. Do đó công nhân đóng vai trò rất quan trọng trong việc quản lý kỹ thuật.

2. Công nhân tham gia quản lý kỹ thuật như thế nào ?

Để quản lý kỹ thuật, công nhân phải bảo đảm hai việc chung như sau :

Quản lý thiết bị máy móc và dụng cụ, đồ nghề do mình sử dụng.

Quản lý chất lượng của sản phẩm do mình làm ra.

Thiết bị, máy móc, dụng cụ, đồ nghề... cùng với sức lao động của công nhân làm ra sản phẩm. Vì vậy người công nhân phải biết «yêu máy như con, yêu xí nghiệp như nhà mình», thì mới sản xuất tốt. Công nhân có trách nhiệm quản lý thiết bị, máy móc và dụng cụ đồ nghề trong xí nghiệp không phải chỉ vì xí nghiệp mà vì chính công việc sản xuất của bản thân mình.

Để quản lý kỹ thuật được tốt, công nhân phải bảo đảm thực hiện các điều sau đây:

Phải thực hiện đúng nội quy vận hành, nội quy an toàn của từng loại máy mà mình sử dụng. Luôn luôn bảo đảm an toàn cho thiết bị và cho mình. Đối với những thiết bị có yêu cầu đặc biệt về an toàn (dễ cháy, dễ nổ, độc hại, phóng xạ...), nội quy vận hành phải được chấp hành nghiêm ngặt.

Tìm mọi cách nâng cao số giờ máy chạy để làm ra nhiều sản phẩm. Cấm để máy chạy không tải, hoặc chạy quá tải.

Cần coi trọng công tác bảo quản, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc thiết bị. Kiểm tra định kỳ, sửa chữa nhỏ, sửa chữa vừa, sửa chữa lớn. Khi sử dụng nếu thấy máy có hiện tượng trục trặc thì phải báo ngay cho quản đốc phân xưởng để sửa chữa kịp thời.

Phải giữ gìn máy móc an toàn. Phát huy sáng kiến sản xuất phụ tùng thay thế, phục hồi các phụ tùng cũ để sửa chữa, đẩy mạnh tự trang, tự chế.

Hàng ngày lau chùi máy móc sạch sẽ. Trước ngày nghỉ phải lau chùi thật kỹ, không được để máy dơ bẩn, han rỉ.

Cuối mỗi ca, phải ghi sổ bàn giao thiết bị cho người làm ca sau.

Đồ gá lắp, dụng cụ, phải cất đặt cẩn thận, bảo quản chu đáo. Dùng xong trả lại kho. Mất mát phải bồi thường.

Công nhân phải nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc quản lý kỹ thuật. Mỗi chúng ta cần nhận rõ nước ta còn nghèo, phần lớn máy móc phải nhập từ nước ngoài, do đó, công nhân phải giữ gìn máy móc cho bền, sử dụng máy móc cho tốt, không để lãng phí máy móc, nhằm giữ gìn đến mức cao nhất tài sản của Nhà nước, của nhân dân. Với tình hình phát triển của chủ nghĩa xã hội, khoa học kỹ thuật ngày càng tiến bộ, đòi hỏi công nhân phải có trình độ văn hóa ngày càng cao. Trình độ văn hóa và kỹ thuật của công nhân được nâng cao, sẽ tạo điều kiện cho công nhân quản lý kỹ thuật được tốt hơn.

Chất lượng sản phẩm là thước đo tổng hợp trình độ của mỗi người công nhân. Một sản phẩm có chất lượng là sản phẩm vừa tốt vừa đẹp. Để nâng cao chất lượng và giá trị sử dụng của sản phẩm, công nhân phải có tay nghề vững và ý thức trách nhiệm cao. Do đó, vấn đề đào tạo và nâng cao trình độ tay nghề của công nhân có ý nghĩa hết sức quan trọng. Người công nhân có trình độ lành nghề sẽ có phương pháp lao động tiên tiến và làm ra sản phẩm chất lượng tốt.

Muốn quản lý chất lượng sản phẩm được tốt, công nhân phải thực hiện những điều sau đây:

Luôn luôn chấp hành đúng các qui trình, quy phạm công nghệ, vì mỗi quá trình sản xuất đều phải có tiêu chuẩn kỹ thuật qui trình công nghệ và kinh tế - kỹ thuật, làm căn cứ pháp lý để kiểm tra kỹ thuật. Công nhân phải kiên quyết đấu tranh chống hiện tượng làm bừa, làm ẩu, làm việc với năng suất lao động thấp, chất lượng sản phẩm xấu.

Thực hiện công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm. Thường xuyên áp dụng hình thức ba kiểm: cán bộ kỹ thuật kiểm tra, tổ trưởng hoặc quản đốc kiểm tra và công nhân tự kiểm tra.

Phải hạch toán chất lượng sản phẩm, luôn luôn tìm nguyên nhân gây ra sai hỏng, tìm biện pháp khắc phục sai hỏng, trao đổi kinh nghiệm cho công nhân ca sau và anh chị em trong tổ sản xuất.

Công nhân không ngừng nâng cao trình độ khoa học kỹ thuật, trình độ nghiệp vụ và rèn luyện tay nghề. Luôn luôn rút kinh nghiệm trong sản xuất, tìm cách ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học kỹ thuật và các sáng kiến hợp lý hóa sản xuất, cải tiến kỹ thuật, nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm.

Quản lý kỹ thuật là một mặt quan trọng của cách mạng kỹ thuật. Sản phẩm chính của xí nghiệp có đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, quy trình công nghệ và định mức kinh tế — kỹ thuật hay không, một

phần rất quan trọng phụ thuộc vào công nhân có làm chủ được kỹ thuật hay không.

Quản lý kỹ thuật là khâu then chốt trong toàn bộ dây chuyền sản xuất, vì đó là yếu tố quyết định nhất của việc tăng năng suất lao động. Có quản lý tốt kỹ thuật, có nâng cao chất lượng sản phẩm thì mới hạ giá thành sản phẩm, mới nâng được phúc lợi cho công nhân xí nghiệp. Điều quan trọng nữa là công nhân phải ra sức học tập, rèn luyện tay nghề để xí nghiệp ngày càng có nhiều công nhân lành nghề, biết vận hành, sử dụng, sửa chữa được thiết bị, trên cơ sở đó mà phát huy sáng kiến, tìm ra phương pháp công nghệ tiến bộ hơn. Như vậy thì cách mạng kỹ thuật sẽ phát triển mạnh mẽ, công nghiệp hóa sẽ tiến lên từng bước vững chắc, sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội của chúng ta mau chóng thành công.

VII/ CHẾ ĐỘ BẢO HỘ LAO ĐỘNG TRONG XÍ NGHIỆP.

Bảo hộ lao động là bảo vệ tính mạng và giữ gìn sức khỏe của công nhân trong quá trình sản xuất, bảo đảm cho công nhân có thể làm việc trong điều kiện an toàn, vệ sinh. Lao động nhà máy thường dễ xảy ra những bệnh nghề nghiệp do điều kiện vật lý, hóa học của quá trình sản xuất hoặc do tính chất chế biến sản phẩm gây nên có thể làm giảm sút nhanh chóng sức khỏe của công nhân, nếu không có biện pháp phòng ngừa, dần dần người công nhân bị nhiễm độc, nhiễm trùng dẫn đến bệnh nghề nghiệp.

Khác với bảo hiểm xã hội, bảo hộ lao động là công tác có tính chất chủ động, tích cực phòng ngừa; còn bảo hiểm xã hội là thực hiện các chính sách đãi ngộ đối với công nhân khi xảy ra tai nạn lao động, khi sinh đẻ, ốm đau, già yếu, hoặc chết chóc.

Đảng và Chính phủ ta hết sức coi trọng công tác bảo hộ lao động đối với tất cả các ngành sản xuất. Bởi vì hàng ngày anh chị em công nhân đến xí nghiệp làm việc tiếp xúc với máy móc, đụng chạm với điện, gần gũi chất nổ, chất cháy, chất độc v.v... Nếu không nắm vững qui tắc an toàn đều có thể gây nên tai nạn lao động, làm thiệt hại về người, về của cho bản thân mình và chỗ xí nghiệp.

Lênin đã từng nói: « Con người là vốn qui nhất ». Muốn duy trì và phát triển sản xuất thì nhất thiết phải chăm lo bảo vệ con người. Đảng và Chính phủ đã ban hành nhiều chế độ, chính sách về bảo hộ lao động và công tác an toàn lao động. Nghị định số 182-CP 26/4/1979 của Hội đồng Chính phủ đã ghi: « Công nhân viên chức có quyền đòi hỏi thủ trưởng đơn vị có kế hoạch và có biện pháp chăm sóc, bảo hộ lao động, bảo đảm an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp trong sản xuất, cung cấp đầy đủ các trang bị bảo hộ lao động theo chính sách, chế độ của Nhà nước, công nhân viên chức có trách nhiệm sử dụng, bảo quản tốt các trang bị bảo hộ lao động và tuân thủ các qui tắc về an toàn lao động ».

Để chấp hành đầy đủ chế độ bảo hộ lao động, xí nghiệp cần tiến hành các mặt công tác sau đây:

— Tiến hành kiểm tra thường xuyên toàn bộ máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải, công trình nhà xưởng...

— Xí nghiệp phải thực hiện đầy đủ kế hoạch bảo hộ lao động.

— Tăng cường những biện pháp giáo dục tư tưởng và có biện pháp hành chính cần thiết để công nhân thực hiện nghiêm chỉnh quy tắc an toàn lao động.

— Tổ chức huấn luyện cho mọi người về chế độ bảo hộ lao động, kỹ thuật an toàn lao động.

Đối với công nhân, có thể tóm tắt các quy tắc an toàn chung như sau :

— Trước khi bắt tay vào làm việc, phải kiểm tra điều kiện an toàn, chưa an toàn chưa được sản xuất.

— Khi làm việc phải chấp hành nội quy an toàn, quy tắc thao tác kỹ thuật. Luôn luôn kiểm tra tính chất an toàn của máy móc thiết bị và phương tiện vận tải trong xí nghiệp.

— Sử dụng một cách hợp lý và tiết kiệm mọi thứ trang bị phòng hộ lao động được cấp phát.

— Thực hiện tốt công tác vệ sinh phòng bệnh, tránh gây hại cho sức khỏe.

— Sau khi làm xong việc, phải kiểm tra lại các điều kiện an toàn, rồi mới được rời vị trí hoặc giao việc, giao máy cho người khác.

— Tận dụng đầy đủ và hợp lý các tiêu chuẩn bồi dưỡng độc hại được xí nghiệp cấp phát.

Nội dung công tác bảo hộ lao động trong xí nghiệp còn bao gồm việc nghiên cứu và tổ chức thực hiện những biện pháp tổ chức kỹ thuật có liên quan đến an toàn lao động, các mặt công tác : vệ sinh sản xuất, trang bị bảo hộ lao động, cải thiện điều kiện lao động của công nhân.

Xí nghiệp cần nghiên cứu cải thiện điều kiện lao động cho công nhân, cần có những biện pháp cụ thể, có hiệu lực như: những biện pháp về mặt công nghệ và kỹ thuật, bảo đảm sự an toàn tuyệt đối của máy móc, thiết bị, những biện pháp về xây dựng nhà xưởng hợp lý, vệ sinh và thoáng gió ; những biện pháp về mặt tổ chức như qui định chế độ làm việc, nghỉ ngơi, cung cấp dụng cụ phòng hộ cho công nhân (kính che mắt, khẩu trang, bao tay, giày ủng v.v...).

Một trong những vấn đề quan trọng là phải tăng cường giáo dục ý thức tự vệ, bảo vệ an toàn trong lao động, phải đề cao vai trò giám sát của công đoàn trong công tác bảo hộ lao động.

Công tác bảo hộ lao động, an toàn lao động là một yêu cầu lớn trong sản xuất, là một nội dung chính nhằm bảo vệ tính liên tục của sản xuất. Do đó, chúng ta cần nghiêm chỉnh chấp hành tất cả nội quy và mọi điều hướng dẫn của xí nghiệp và cán bộ phụ trách an toàn lao động. Mỗi người công nhân viên chức cần nhận rõ sự cần thiết bảo vệ sức khỏe tính mạng của người

lao động trong quá trình sản xuất, cũng như mối quan hệ qua lại giữa bảo đảm sản xuất và bảo vệ con người. Cần thực hiện khẩu hiệu : «An toàn để sản xuất, sản xuất phải an toàn».

Làm tốt công tác bảo hộ lao động với nội dung trên chẳng những tạo điều kiện thuận lợi cho công nhân yên tâm phấn khởi sản xuất, mà còn là một biện pháp quan trọng để nâng cao trình độ văn minh của sản xuất. Làm tốt công tác bảo hộ lao động còn thể hiện rõ tính hơn hẳn của chế độ xã hội chủ nghĩa.

PHẦN III

VẤN ĐỀ BẢO VỆ AN TOÀN XÍ NGHIỆP VÀ XÂY DỰNG CON NGƯỜI MỚI

I/ BẢO VỆ AN TOÀN XÍ NGHIỆP

1/ Âm mưu và thủ đoạn của địch thế nào ?

Hiện nay, đất nước ta đang ở trong tình thế vừa có hòa bình, vừa phải đương đầu với một kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của bọn bành trướng, bá quyền Trung quốc cấu kết với đế quốc Mỹ ; đồng thời, phải sẵn sàng đối phó với tình huống địch có thể gây chiến tranh xâm lược quy mô lớn. Bọn phản động tiến hành chiến tranh phá hoại kinh tế, chiến tranh gián điệp, chiến tranh tâm lý rất thâm độc, hòng làm cho

tình hình chính trị, kinh tế và xã hội nước ta không ổn định, làm cho ta suy yếu, khi có cơ hội thì chúng tiến hành xâm lược nước ta. Vì vậy, cùng với phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, công nhân cần nhận rõ mọi âm mưu và thủ đoạn xảo quyệt của kẻ thù, cần có ý thức cảnh giác cách mạng cao và tích cực tham gia công tác bảo vệ xí nghiệp.

Nội dung bảo vệ xí nghiệp gồm có công tác phòng gian, phòng gián, phòng hỏa và phòng các thiên tai, địch họa khác v.v... Đi đôi với việc phát triển sản xuất, công nhân phải đặc biệt chú trọng bảo vệ sản xuất, bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa, chống những hiện tượng tiêu cực trong xí nghiệp.

Công nhân phải phát huy quyền làm chủ tập thể, không những trong hoạt động sản xuất làm việc với năng suất cao, chất lượng tốt, tiết kiệm nhiều, mà còn phải thường xuyên hăng hái tham gia bảo vệ xí nghiệp. Công nhân phải là lực lượng nòng cốt của phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc ở xí nghiệp, kiên quyết giữ gìn những thành quả cách mạng của nhân dân ta.

2) Trong công tác bảo vệ xí nghiệp, công nhân phải làm những việc gì?

Từ ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng đến nay, được sự hỗ trợ của lực lượng công an và quân đội, lực lượng tự vệ xí nghiệp của thành phố Hồ Chí Minh đã giữ vai trò chính trong việc tuần tra canh gác bảo vệ xí nghiệp, góp phần giữ vững an toàn xí nghiệp bảo vệ tài sản Nhà nước

và tính mạng công nhân. Nhiều xí nghiệp đã triển khai thực hiện chỉ thị 92 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, củng cố xây dựng lực lượng bảo vệ, củng cố các khâu chủ yếu như thủ quỹ, thủ kho, chạy vật tư... ở các xí nghiệp, xây dựng xí nghiệp an toàn. Một số xí nghiệp đã xây dựng phương án bảo vệ, bịt kín sơ hở để hạn chế mất cắp.

Tuy nhiên, nhìn chung các xí nghiệp, công tác bảo vệ an toàn xí nghiệp còn phải chú ý để tâm nhiều hơn nữa. Trước hết, xí nghiệp phải củng cố và xây dựng lực lượng tự vệ của mình. Thứ đến, phải giáo dục công nhân nghiêm chỉnh chấp hành các qui trình, qui phạm kỹ thuật, bảo vệ an toàn sản xuất, bảo vệ tài sản xí nghiệp. Cuối cùng, nhân tố quyết định là tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng trong việc tổ chức lãnh đạo công tác bảo vệ an toàn xí nghiệp.

Các xí nghiệp phải trực tiếp chịu trách nhiệm bảo vệ kinh tế, bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa của xí nghiệp mình. Công an có trách nhiệm chủ yếu là chống bọn gián điệp, bọn phản động và những bọn tội phạm khác hoạt động phá hoại kinh tế, xâm phạm tài sản xã hội chủ nghĩa.

Để bảo vệ an toàn xí nghiệp, công nhân cần làm những việc sau đây:

— Sẵn sàng tham gia tổ chức vũ trang tự vệ và các tổ chức quần chúng bảo vệ xí nghiệp, bảo vệ sản xuất. Ra sức chăm lo luyện tập sẵn sàng thực hiện các phương án phòng trừ gián điệp, tiêu diệt bọn phản động và sẵn sàng chiến đấu chống lại

mọi hoạt động phá hoại của chúng. Hăng hái tham gia mọi công tác, khắc phục hậu quả do địch họa, thiên tai gây ra.

— Luôn luôn đề cao cảnh giác, theo dõi phát hiện mọi hiện tượng khả nghi và kịp thời báo cho lãnh đạo xí nghiệp và các cơ quan công an xử lý bọn gián điệp, phản động hoạt động phá hoại. Công nhân cần kịp thời đấu tranh vạch mặt bọn hoạt động chiến tranh tâm lý, phản tuyên truyền, phao tin đồn nhảm trong xí nghiệp và nghiêm chỉnh chấp hành kỷ luật phát ngôn.

— Ra sức giữ gìn bí mật của Nhà nước và của xí nghiệp.

— Chống mọi hiện tượng tham ô, lãng phí, ăn cắp của công. Công nhân có ý thức đấu tranh với những hoạt động phá hoại kinh tế và xâm phạm tài sản xã hội chủ nghĩa, ngăn chặn có hiệu quả những hiện tượng tiêu cực.

— Xây dựng tốt tổ an toàn sản xuất trong xí nghiệp. Tham gia ý kiến xây dựng các nội quy bảo vệ xí nghiệp và nghiêm chỉnh chấp hành những nội quy đã có.

Đấu tranh chống mọi hiện tượng vi phạm kỷ luật sản xuất, kỷ luật an toàn lao động có thể gây thiệt hại cho xí nghiệp và cho công nhân.

— Tham gia sinh hoạt đầy đủ, đoàn kết thương yêu giúp đỡ lẫn nhau trong sản xuất và công tác, tham gia các tổ chức bảo vệ xí nghiệp.

Công tác bảo vệ xí nghiệp trong tình hình hiện nay có tầm quan trọng đặc biệt. Hiện tình trạng công tác bảo vệ kinh tế, bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa còn sơ hở, tệ tham ô, trộm cắp, gây thiệt hại tài sản xã hội chủ nghĩa chưa được giải quyết triệt để. Do đó, phải củng cố và tăng cường bảo vệ xí nghiệp. Công nhân viên chức ngoài việc trực tiếp đấu tranh chống các hiện tượng tiêu cực trong sản xuất và quản lý, còn phải phát huy vai trò kiểm tra giám sát trong lĩnh vực phân phối lưu thông, nhất là cần ngăn chặn tệ ăn cắp, tệ tham ô tập thể, xâm phạm tài sản Nhà nước.

Với ý thức trách nhiệm đầy đủ, với sự giác ngộ chính trị cao và với ý thức làm chủ tập thể, công nhân cần làm đúng những điều bảo vệ xí nghiệp nói trên. Làm được như vậy thì thành quả lao động của chúng ta được giữ vững, xí nghiệp của chúng ta thực sự là một pháo đài kiên cố của chủ nghĩa xã hội.

II. XÂY DỰNG CON NGƯỜI MỚI, NGƯỜI CÔNG NHÂN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA.

Chúng ta đã đánh thắng chế độ thực dân và phong kiến. Công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với công thương nghiệp tư bản chủ nghĩa đã căn bản hoàn thành. Chế độ người bóc lột người căn bản đã bị xóa bỏ. Nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội, làm cho nhân dân ta có một đời sống ấm no, hạnh phúc, rất vĩ đại và cũng rất khó khăn. Như Hồ Chủ tịch đã dạy: « Muốn xây dựng

chủ nghĩa xã hội, trước hết cần có những con người xã hội chủ nghĩa » (1)

Hiện nay công nhân ta là những người chủ xí nghiệp. Công nhân có quyền và có đủ điều kiện để tự mình xây dựng đời sống ấm no hạnh phúc cho mình. Đã là người chủ thì mỗi người phải ra sức xây dựng xí nghiệp. Như vậy tức là góp phần thiết thực vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội trong cả nước. Trong khi xây dựng chủ nghĩa xã hội, chúng ta phải ra sức rèn luyện bản thân thành những con người mới, người công nhân xã hội chủ nghĩa.

1) Như thế nào là người công nhân xã hội chủ nghĩa ?

Con người mới xã hội chủ nghĩa trước hết phải là con người có ý thức làm chủ tập thể. Đồng chí Lê Duẩn đã giải thích vấn đề này như sau :

« Ý thức làm chủ tập thể của mỗi người phải thể hiện trước hết ở thái độ coi trọng lao động, coi trọng sản xuất, coi trọng của công. Đó là lập trường đúng đắn nhất sau khi giai cấp vô sản nắm chính quyền và làm chủ xã hội. Nó hoàn toàn xa lạ với tư tưởng làm thuê, tác phong công chức. Nó chống lại mọi biểu hiện tự do vô kỷ luật, vô trách nhiệm trong lao động và trong cuộc sống

(1) Hồ Chí Minh " Về xây dựng Đảng " Nhà xuất bản Sự Thật Hà Nội 1970 (trang 13).

hằng ngày. Nó chống lại tư tưởng con buôn, nói dối, làm dối, muốn sống trên lưng người khác... Phải nhận thức rằng có lao động tốt nhất mới có đời sống vật chất và văn hóa phong phú, mới có chế độ xã hội chủ nghĩa » (1).

Người công nhân xã hội chủ nghĩa cần phải :

— Sống và làm việc theo tinh thần làm chủ tập thể « mình vì mọi người, mọi người vì mình »

Đạo đức cách mạng của người công nhân là tuyệt đối trung thành với Đảng, với nhân dân và quyết tâm phấn đấu cho sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa. Người công nhân xã hội chủ nghĩa phải có giác ngộ cao, có lòng yêu nước và yêu chủ nghĩa xã hội nồng nàn, thực sự có trình độ văn hóa và khoa học kỹ thuật để đóng góp xứng đáng sức mình vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

— Phải có thái độ lao động đúng đắn, phải hiểu rõ lao động là vẻ vang. Lao động theo nghĩa mới là lao động có tổ chức, có kỷ luật, có kỹ thuật, có năng suất cao, lao động tự giác cho mình, cho xã hội, cho trước mắt và cho tương lai.

— Có thái độ quí trọng của công. Của cải người công nhân làm ra là của chung xã hội, của nhân dân và cũng là của mình. Công nhân phải bảo vệ của cải ấy, chống lại thói tham ô, lãng phí.

(1) Lê Duẩn " Làm chủ tập thể " Nhà xuất bản Lao động 1976.

— Phải có hiểu biết khoa học kỹ thuật, có thế người công nhân mới làm chủ được xã hội và thiên nhiên, mới hoàn thành được sự nghiệp cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Mỗi một công nhân phải không ngừng chăm lo học tập văn hóa, trau dồi trình độ khoa học kỹ thuật để vận dụng vào trong lao động sản xuất. Có nắm vững khoa học kỹ thuật mới xử dụng được thành thạo máy móc kỹ thuật hiện đại, mới tìm ra sáng kiến cải tiến kỹ thuật, đẩy mạnh sản xuất.

Người công nhân xã hội chủ nghĩa còn phải có nếp sống văn minh, có tình cảm lớn, tình thương yêu giai cấp, tình thương yêu đồng bào, đồng chí. Xã hội ta hiện nay còn lưu lại nhiều vết tích của xã hội cũ. Những thói hư tật xấu, những tình cảm đạo đức cũ kỹ, đồi trụy của xã hội cũ đang ẩn náu, tìm mọi cách gặm nhấm, đục khoét tâm hồn tư tưởng trong sạch của giai cấp công nhân. Do đó, người công nhân mới phải đấu tranh chống lại với những tư tưởng lạc hậu còn rơi rớt đó. Trong nếp sống hàng ngày, phải tôn trọng kỷ luật nơi công cộng, kính yêu già trẻ, tôn trọng phụ nữ; có thái độ đúng đắn trong tình bạn, tình yêu, trong quan hệ xã hội; có nếp sống giản dị, lành mạnh, trong sạch, bài trừ tâm lý mê tín dị đoan, cùng với những thói quen lạc hậu trong vấn đề ăn, mặc, ở v.v...

2) Biểu hiện con người mới trong phong trào thi đua xã hội chủ nghĩa.

Việc xây dựng con người mới phải được thể hiện hằng ngày, trong phong trào thi đua lao động

xã hội chủ nghĩa. Giám đốc xí nghiệp cùng với công đoàn, đoàn thanh niên đẩy mạnh phong trào thi đua, phát động quần chúng công nhân viên chức tham gia vào việc xây dựng kế hoạch và thực hiện kế hoạch. Thông qua việc giao những chỉ tiêu kế hoạch cụ thể cho các phân xưởng, các tổ sản xuất mà tổ chức cho quần chúng bàn bạc dân chủ, đăng ký nhận mức phấn đấu và đề ra các định mức, các biện pháp hợp lý hóa sản xuất, cải tiến kỹ thuật thành chỉ tiêu của phong trào thi đua xã hội chủ nghĩa. Mỗi người chúng ta phải tự mình phấn đấu và lôi cuốn anh chị em khác phấn đấu trên các tiêu chuẩn của người công nhân xã hội chủ nghĩa. Nội dung cơ bản và tiêu chuẩn thi đua chủ yếu của công nhân sản xuất là năng suất cao, chất lượng tốt, tiết kiệm nhiều. Muốn đạt ba điểm đó, hàng ngày hàng tháng, mỗi người công nhân phải thực hiện tốt những chỉ tiêu cụ thể sau đây:

— Có giờ công ngày công cao.

— Chất lượng sản phẩm tốt, giảm sai hỏng dưới mức qui định.

— Giữ vững kỷ luật sản xuất và kỷ luật an toàn lao động.

— Hoàn thành nhiệm vụ theo đúng tiến độ kế hoạch của phân xưởng.

— Cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, tăng năng suất lao động.

— Hăng hái tham gia các hoạt động xã hội, học tập chính trị, văn hóa, xây dựng tập thể, thực hiện nếp sống văn minh...

Các tiêu chuẩn và chỉ tiêu thi đua nói trên là biểu hiện cụ thể của người công nhân xã hội chủ nghĩa. Mỗi người công nhân cần có tinh thần dám nghĩ, dám làm, cố gắng vươn lên thành người công nhân tiên tiến. Với tinh thần phấn khởi và khí thế cách mạng tiến công, đội ngũ công nhân hãy hăng hái thi đua để giành lấy danh dự vẻ vang là « chiến sĩ thi đua trên mặt trận lao động xã hội chủ nghĩa ».

PHẦN IV

CƠ CHẾ LÀM CHỦ TRONG XÍ NGHIỆP.

Xí nghiệp công nghiệp là đơn vị sản xuất kinh doanh có tư cách pháp nhân đầy đủ, hoạt động theo chế độ hạch toán kinh tế, dưới sự chỉ đạo quản lý trực tiếp của ngành chủ quản. Xí nghiệp đặt dưới sự chỉ đạo thống nhất của tổ chức Đảng cơ sở và sự quản lý trực tiếp của giám đốc xí nghiệp theo những nguyên tắc quản lý kinh tế của chủ nghĩa xã hội.

Nhiệm vụ cơ bản của xí nghiệp công nghiệp là xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu của kế hoạch Nhà nước, giữ gìn, sử dụng tài sản được giao; thi hành chế độ hạch toán kinh tế, phát huy năng lực sản xuất, thực hiện các chương trình mục tiêu kinh tế kỹ thuật, nâng cao trình độ tổ chức và quản lý, tăng năng suất lao động, hạ giá thành, nâng cao chất

lượng sản phẩm, cải thiện điều kiện làm việc, chăm lo đời sống vật chất, văn hóa cho công nhân viên chức trên cơ sở nguyên tắc phân phối theo lao động và thực hiện đúng đắn kết hợp 3 lợi ích. Xí nghiệp phải tôn trọng luật pháp Nhà nước, thực hiện nghiêm chỉnh các chế độ, thể lệ quản lý kinh tế của Nhà nước, các hợp đồng về hợp tác sản xuất, về nghiên cứu kỹ thuật và đào tạo công nhân, cán bộ, về các phương án kinh tế để tạo ra sự cân đối mới cho kế hoạch; tổ chức bảo vệ sản xuất, chống thất thoát tài sản, lãng phí của cải, bảo vệ an ninh chính trị, tham gia tích cực vào việc củng cố quốc phòng.

Cơ chế tổ chức của xí nghiệp công nghiệp bao gồm tổ chức Đảng, chính quyền, công đoàn, Đoàn thanh niên cộng sản, thực hiện theo nguyên tắc: Đảng lãnh đạo, công nhân làm chủ, Nhà nước quản lý, tương ứng với từng loại hình tổ chức sản xuất, bảo đảm cho xí nghiệp thực hiện tốt nhất chức năng và nhiệm vụ.

I. VAI TRÒ CỦA GIÁM ĐỐC

Giám đốc xí nghiệp là người được Nhà nước bổ nhiệm thay mặt Nhà nước quản lý xí nghiệp, là người chỉ huy cao nhất ở xí nghiệp. Xí nghiệp được quản lý theo chế độ thủ trưởng.

Giám đốc phải quán xuyến được toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của xí nghiệp. Giám đốc xí nghiệp phải coi trọng sự lãnh đạo của tổ chức Đảng trong xí nghiệp. Giám đốc xí nghiệp phải

chịu sự kiểm tra của Đảng ủy xí nghiệp về việc chấp hành các chỉ thị, nghị quyết, các chính sách, chế độ của Đảng và Nhà nước. Giám đốc xí nghiệp phải tôn trọng quyền làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa của công nhân viên chức trong xí nghiệp. Đối với tổ chức Công đoàn và Đoàn thanh niên, giám đốc xí nghiệp phải cộng tác chặt chẽ, tạo điều kiện cho Công đoàn và Đoàn thanh niên thực hiện tốt các chức năng nhiệm vụ của mình.

Tổ chức Đảng, tổ chức chính quyền và tổ chức quần chúng hợp thành hệ thống chuyên chính vô sản, hình thành cơ cấu lãnh đạo mọi mặt trong xí nghiệp. Muốn vậy, cần có sự đoàn kết nhất trí, cần giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước và quần chúng trong xí nghiệp, tạo thành sức mạnh tổng hợp để bảo đảm hoàn thành tốt nhất các nhiệm vụ mà Đảng và Nhà nước giao cho xí nghiệp.

Để công nhân viên chức làm chủ tập thể tham gia quản lý xí nghiệp, giám đốc xí nghiệp phải tạo điều kiện cho công nhân tham gia quản lý. Cụ thể là:

— Giám đốc xí nghiệp phải thực hiện việc dân chủ hóa công tác kế hoạch. Tất cả các kế hoạch hàng năm đều được xây dựng từ cơ sở lên. Giám đốc cùng với Công đoàn phát động và tổ chức cho quần chúng công nhân tham gia xây dựng kế hoạch. Tổ chức cho mọi người đóng góp ý kiến về nhiệm vụ sản xuất, và các nhiệm vụ khác phục vụ lợi ích cho tập thể công nhân trong xí nghiệp. Điều đó có tác động tích cực tới thái độ của công nhân đối với kế hoạch được giao.

— Một biện pháp quan trọng nữa là sau khi đã nhận kế hoạch, Ban giám đốc xí nghiệp và tập thể công nhân cần tiến hành ký hợp đồng Tập thể công nhân thông qua đại diện của mình là Công đoàn, cam kết thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao trong kế hoạch. Còn Ban giám đốc cam kết thực hiện tốt các biện pháp phát triển xã hội, quyền lợi của công nhân được ghi trong kế hoạch.

— Ở xí nghiệp còn có hình thức mở hội nghị công nhân viên chức, hoặc hội nghị những nhóm công nhân nhất định để công nhân có điều kiện tham gia quản lý sản xuất. Những Nghị quyết của hội nghị có mang tính chất kiến nghị. Hội nghị có quyền đề nghị giám đốc báo cáo về các vấn đề khác nhau và phát biểu trực tiếp với Ban giám đốc những kiến nghị của mình.

Ngoài ra, giám đốc có những cuộc tiếp xúc định kỳ với công nhân, cùng tham gia buổi gặp đó có bí thư Đảng ủy, phó giám đốc và thư ký Công đoàn. Giám đốc thông báo cho công nhân biết về những khó khăn của mình trong công tác lãnh đạo và đề nghị tập thể góp ý kiến nhằm khắc phục khó khăn đó. Hoặc có hình thức khác nữa: Mỗi xí nghiệp có một quyển sổ góp ý kiến, hoặc hộp thư thu nhận các kiến nghị và khiếu nại. Nếu có điều gì chưa ổn tại phân xưởng thì công nhân viết ý kiến của mình vào cuốn sổ hoặc hộp thư đó. Ban giám đốc có trách nhiệm đọc và trả lời giải quyết kịp thời.

Những hình thức đó gọi là cơ chế tổ chức cho công nhân tham gia quản lý. Nhưng muốn cho

cơ chế này hoạt động đều đặn phải xây dựng một hệ thống chế độ trách nhiệm về vật chất và tinh thần. Giám đốc xí nghiệp phải đẩy mạnh giáo dục tư tưởng, phát động liên tục các phong trào thi đua xã hội chủ nghĩa, đi đôi với việc vận dụng đúng đắn tiền lương, tiền thưởng.

II. VAI TRÒ LÃNH ĐẠO CỦA TỔ CHỨC ĐẢNG TRONG XÍ NGHIỆP

Đảng cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của dân tộc, Đảng là người lãnh đạo tổ chức mọi thắng lợi của cách mạng nước ta. Thực tiễn chứng minh rằng giai cấp công nhân và nhân dân lao động chúng ta nếu thiếu sự lãnh đạo của Đảng thì không thể làm cách mạng thành công được. Nhờ có Đảng, nhân dân ta mới giành được độc lập tự do, bản thân mỗi người cũng như gia đình chúng ta mới có cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Chúng ta cần hết sức biết ơn, tin tưởng và tự hào về Đảng quang vinh của mình.

1) Vai trò quan trọng của tổ chức Đảng trong xí nghiệp.

Tổ chức Đảng trong xí nghiệp bao gồm Đảng ủy xí nghiệp, các chi bộ, chi ủy, tổ Đảng và các đảng viên. Tất cả gọi chung là Đảng bộ xí nghiệp.

Đảng bộ xí nghiệp là tổ chức cơ sở của Đảng. Đường lối chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Chính phủ và các đoàn thể cấp trên đều do tổ chức cơ sở của Đảng lãnh đạo để thực hiện

trong phạm vi xí nghiệp. Yêu cầu, nguyện vọng của quần chúng trong xí nghiệp đều do cơ sở Đảng phản ánh lên để góp phần xây dựng đường lối chính sách chung của Đảng và Chính phủ được đúng đắn.

Vì vậy, Đảng bộ và chi bộ xí nghiệp có những trách nhiệm sau đây:

— Quyết định các chủ trương và biện pháp công tác quan trọng của xí nghiệp nhằm thực hiện đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước, những nhiệm vụ do cấp trên đề ra.

— Tiến hành công tác chính trị tư tưởng và tổ chức nhằm vận động đảng viên và quần chúng công nhân tham gia tích cực vào việc xây dựng cũng như thực hiện thắng lợi kế hoạch của xí nghiệp.

— Kiểm tra hoạt động của cán bộ, đảng viên trong việc vận dụng, chấp hành đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Tuy nhiên do tính chất công tác, quyền hạn, nhiệm vụ của các cơ sở có khác nhau, nên chức năng lãnh đạo của Đảng bộ, chi bộ xí nghiệp ở từng loại cơ sở có những đặc điểm khác nhau.

Kể từ khi miền Nam hoàn toàn giải phóng, Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh đã quan tâm đến việc xây dựng tổ chức Đảng ở cơ sở xí nghiệp. Đảng bộ xí nghiệp đã có nhiều cố gắng trong việc kiểm tra sự hoạt động của giám đốc, lãnh đạo, bảo đảm chế độ thủ trưởng và quyền làm chủ tập thể

của công nhân, bảo đảm công tác chính trị tư tưởng trong xí nghiệp. Đội ngũ đảng viên mấy năm qua, đã đóng góp phần quan trọng vào việc phục hồi, duy trì sản xuất, lãnh đạo quần chúng, đa số giữ được phẩm chất đảng viên, cố gắng vươn lên làm tròn nhiệm vụ được phân công.

Tuy nhiên, nhìn chung lực lượng đảng viên trong các xí nghiệp chưa tương xứng với đội ngũ giai cấp công nhân ngày càng phát triển đông đảo trên đà đi lên của nền sản xuất công nghiệp. Việc phát triển đảng viên mới còn quá ít. Đảng viên trực tiếp sản xuất còn mỏng. Chúng ta phải cố gắng nhiều hơn nữa trong việc xây dựng Đảng, làm cho tổ chức Đảng gắn với hệ thống sản xuất kinh doanh, gắn công tác quản lý đảng viên với việc chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị trong xí nghiệp. Đảng bộ xí nghiệp phải đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên mới và xây dựng các tổ chức quần chúng trong xí nghiệp.

2) Tổ chức Đảng trong xí nghiệp lãnh đạo các mặt công tác như thế nào?

— Nhiệm vụ quan trọng bậc nhất của Đảng bộ xí nghiệp là lãnh đạo phát triển sản xuất. Đảng lãnh đạo từ việc xây dựng kế hoạch, bảo đảm cho kế hoạch xí nghiệp thể hiện đúng đắn đường lối của Đảng, đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ kinh tế xã hội trong từng thời kỳ của nền kinh tế quốc dân. Khi đã có kế hoạch, Đảng động viên mọi người ra sức thi đua cải tiến kỹ thuật, nâng cao chất lượng sản phẩm, hiệu quả sản xuất và kinh doanh của xí nghiệp.

— Trong khi lãnh đạo sản xuất, Đảng chú ý kết hợp việc giáo dục chính trị tư tưởng với khuyến khích lợi ích vật chất, thực hiện nguyên tắc phân phối theo lao động, chống quan điểm bình quân trong phân phối. Đảng còn quan tâm đến sự phát triển lâu dài của xí nghiệp, không ngừng tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật để đưa xí nghiệp mau tiến lên chính quy, hiện đại.

Đảng rất coi trọng nâng cao tinh thần làm chủ tập thể và trình độ văn hóa của công nhân, nhất là bồi dưỡng cho công nhân sự hiểu biết tối thiểu về kinh tế, nắm được nhiệm vụ kế hoạch, đánh giá được hoạt động kinh tế xí nghiệp, để công nhân tham gia quản lý xí nghiệp.

Đảng quan tâm đến việc nâng cao trình độ lành nghề của công nhân, đào tạo cán bộ và công nhân kỹ thuật, đồng thời chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ công nhân viên chức. Trong điều kiện hiện nay Nhà nước còn có nhiều khó khăn, Đảng cần cố gắng bảo đảm cho công nhân được hưởng các tiêu chuẩn theo chế độ, chính sách mà Đảng và Nhà nước đã ban hành.

Ngoài việc lãnh đạo sản xuất, Đảng bộ xí nghiệp lãnh đạo công nhân nâng cao cảnh giác cách mạng, làm tốt công tác bảo vệ xí nghiệp. Đảng hết sức chăm lo xây dựng lực lượng vũ trang tự vệ phát động phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, và hết sức giúp đỡ kiểm tra, đôn đốc lực lượng tự vệ hăng hái luyện tập, sẵn sàng chiến đấu, đập tan mọi âm mưu và hoạt động của kẻ thù.

Muốn làm tròn nhiệm vụ lãnh đạo toàn diện và nặng nề trong một xí nghiệp, cán bộ và đảng viên cần phải nâng cao tinh thần phụ trách trước Đảng và trước quần chúng công nhân. Đảng yêu cầu mọi đảng viên trong xí nghiệp nâng cao chất lượng đảng viên để làm nòng cốt cho mọi hoạt động của quần chúng. Mỗi đảng viên phải rèn luyện phấn đấu để trở thành người công dân gương mẫu trong sản xuất, công tác, học tập và nếp sống hàng ngày. Lời nói và việc làm của đảng viên rất quan hệ đến uy tín của Đảng vì nó ảnh hưởng đến quần chúng. Vì vậy, cách mạng xã hội chủ nghĩa đòi hỏi đảng viên phải có lập trường giai cấp vô sản thật vững chắc, giác ngộ về chủ nghĩa xã hội cao, đòi hỏi đảng viên phải rửa sạch ảnh hưởng tư tưởng của giai cấp bóc lột, xóa bỏ chủ nghĩa cá nhân, rèn luyện chủ nghĩa tập thể. Đảng viên là người đoàn kết chân thành trong nội bộ Đảng và trong xí nghiệp. Phải khiêm tốn, gần gũi quần chúng. Phải « chí công vô tư » và có tinh thần « lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ ». Đó là đạo đức và tác phong của người cộng sản.

Đảng bộ phải làm tốt công tác phát triển Đảng mới hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của xí nghiệp trong tình hình mới. Đảng bộ thông qua phong trào cách mạng cụ thể trong xí nghiệp, dựa vào các đoàn thể, phát hiện lựa chọn công nhân ưu tú trong sản xuất làm đối tượng phát triển Đảng nhằm tăng cường sức chiến đấu của Đảng bộ cơ sở.

Việc củng cố Đảng bộ cơ sở phải gắn liền với phong trào quần chúng công nhân trong xí nghiệp,

Đảng ủy xí nghiệp nên chỉ đạo cho đảng viên tự phê bình trước đoàn viên và tổ chức quần chúng và lắng nghe quần chúng công nhân phê bình sự lãnh đạo của Đảng bộ, chi bộ, phê bình cán bộ, đảng viên. Đó cũng là hình thức tổ chức để công nhân phát huy quyền làm chủ tập thể tham gia xây dựng Đảng.

III. VAI TRÒ CỦA CÔNG ĐOÀN TRONG QUẢN LÝ XÍ NGHIỆP.

Công đoàn là tổ chức quần chúng rộng lớn của giai cấp công nhân. Công đoàn làm công tác vận động, tổ chức, giáo dục công nhân, viên chức tham gia quản lý xí nghiệp. Công đoàn có vị trí quan trọng trong hệ thống chuyên chính vô sản. Công đoàn thay mặt công nhân làm tốt nhiệm vụ chức năng của mình, tôn trọng nhiệm vụ và quyền hạn của giám đốc xí nghiệp, cộng tác chặt chẽ với giám đốc xí nghiệp và góp sức vào việc thi hành đúng đắn chế độ thủ trưởng.

Công đoàn thành phố Hồ Chí Minh ta có truyền thống cách mạng lâu đời. Công hội đỏ ra đời trước khi có Đảng. Sau khi tiếp quản thành phố, công đoàn đã triển khai hoạt động ở hầu hết các xí nghiệp công nghiệp. Hoạt động của công đoàn trong những năm qua đã thực sự đi vào cuộc vận động phong trào thi đua, nhân điển hình tiên tiến, vận động phát huy quyền làm chủ tập thể của quần chúng, chăm lo đời sống công nhân viên chức, giám sát thực hiện các chế độ chính sách đối với công nhân viên chức, đẩy mạnh hoạt động

văn nghệ, thể dục thể thao, học tập văn hóa, thời sự chính sách và giáo dục chính trị, đạo đức, tư tưởng cho công nhân. Tuy nhiên hoạt động của công đoàn cơ sở còn những điểm yếu. Bộ máy của công đoàn xí nghiệp chưa đủ sức cùng với giám đốc tổ chức phát huy thực sự quyền làm chủ tập thể của công nhân trong sản xuất và phân phối. Sắp tới công đoàn phải phát huy mạnh mẽ hơn nữa vai trò của mình trong quản lý xí nghiệp.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy xí nghiệp, nhiệm vụ chính của công đoàn xí nghiệp như sau :

— Công đoàn phải tuyên truyền giáo dục đường lối chính sách chung của Đảng trong hàng ngũ giai cấp công nhân. Phải giáo dục rèn luyện cho công nhân về mọi mặt. Công đoàn phải coi trọng việc phát huy và thực hiện quyền làm chủ tập thể của công nhân, viên chức trong xây dựng và thực hiện kế hoạch của xí nghiệp. Nhiệm vụ trung tâm của công đoàn là vận động công nhân viên chức làm tốt nghĩa vụ lao động sản xuất, tổ chức phong trào thi đua, trước mắt là xây dựng và thực hiện vượt mức kế hoạch Nhà nước giao.

— Vận động công nhân viên chức, thay mặt công nhân viên chức tham gia quản lý xí nghiệp, chuyển hướng mạnh mẽ hoạt động của công đoàn đi vào sản xuất, đi vào quần chúng. Công đoàn phải tổ chức chỉ đạo phong trào về xây dựng ba phần kế hoạch và vận động phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, tiết kiệm vật tư.

— Công đoàn phải tham gia với cơ quan quản lý, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghiêm túc chế độ giao nộp sản phẩm và nộp tiền mặt cho Nhà nước; thực hiện đúng đắn các chính sách phân phối lưu thông; kết hợp đúng đắn ba lợi ích; xây dựng điều chỉnh định mức lao động, điều chỉnh đơn giá lương hợp lý làm cơ sở cho việc trả lương sản phẩm và lương khoán ở xí nghiệp.

— Công đoàn thay mặt công nhân viên chức kiểm tra, giám sát và cộng tác chặt chẽ với giám đốc xí nghiệp, đẩy mạnh mọi hoạt động, góp phần xây dựng và bảo vệ chính quyền, thiết thực tham gia xây dựng Đảng. Công đoàn phải tìm mọi cách chăm lo đời sống, bảo vệ lợi ích công nhân viên chức, làm cho mọi chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước ban hành về quyền lợi vật chất, chính trị, văn hóa đối với công nhân viên chức được thực hiện đồng bộ, hoặc bằng phương tiện của chính quyền, hoặc bằng hành động có tổ chức của quần chúng công nhân.

Để cho mối quan hệ cộng tác giữa giám đốc xí nghiệp và công đoàn đi vào nề nếp, cần qui định các kỳ sinh hoạt để thông báo cho nhau về tình hình hoạt động của xí nghiệp, tình hình đời sống công nhân, viên chức và cùng nhau bàn biện pháp phối hợp giữa việc chỉ huy sản xuất với việc đẩy mạnh phong trào thi đua, cải thiện đời sống công nhân trong xí nghiệp.

Mỗi đoàn viên công đoàn phải làm tròn nghĩa vụ đoàn viên, tích cực thực hiện công tác của công

đoàn đề ra, thường xuyên tham gia sinh hoạt công đoàn. Tổ công đoàn là nơi bàn bạc góp ý kiến để đẩy mạnh thi đua sản xuất, trao đổi kinh nghiệm công tác, là nơi tâm tình đoàn kết giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Đồng chí Lê Duẩn đã từng nói về công đoàn như sau : Công đoàn là một tổ chức trong hệ thống chuyên chính vô sản, là trường học quản lý công nghiệp xã hội chủ nghĩa, quản lý Nhà nước, là trường học chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản của giai cấp công nhân. Vì vậy, anh chị em công nhân cần tích cực tham gia xây dựng công đoàn lớn mạnh nhanh chóng về mọi mặt.

IV. VAI TRÒ CỦA ĐOÀN THANH NIÊN CỘNG SẢN HỒ CHÍ MINH TRONG XÍ NGHIỆP.

Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh là tổ chức gần gũi Đảng nhất, là cánh tay và đội hậu bị của Đảng. Đoàn là một thành viên trong hệ thống chuyên chính vô sản, là người đại diện cho quyền làm chủ tập thể của quần chúng thanh niên công nhân trong xí nghiệp, là lực lượng xung kích của giai cấp công nhân trong sản xuất và công tác ở xí nghiệp.

Từ ngày thành lập Đảng đến nay, Đảng luôn luôn quan tâm bồi dưỡng, giáo dục và rèn luyện thanh niên, nhằm bổ sung cho Đảng những lực lượng mới, trẻ, dồi dào sức chiến đấu, làm cho thanh niên trở thành lực lượng hậu bị đáng tin cậy của Đảng. Trong xí nghiệp, Đảng ủy phải tăng

cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc giáo dục thanh niên công nhân, làm cho đoàn thanh niên thành trường học cộng sản chủ nghĩa đối với thanh niên xí nghiệp. Cần bồi dưỡng sao cho mỗi đoàn viên biết lấy hành động gương mẫu của mình để tác động đến quần chúng, đoàn kết quần chúng, mở rộng ảnh hưởng và uy tín của Đảng, của Đoàn trong xí nghiệp.

Trong công tác giáo dục thanh niên, cần hết sức chú ý đến đặc điểm thanh niên. Thanh niên là lớp người đang trưởng thành. Họ còn thiếu kiến thức thực tế, thiếu kinh nghiệm trong cuộc sống. Họ lại có lòng tự tin và tự trọng rất cao. Cho nên giáo dục thanh niên không thể rập khuôn như người lớn tuổi. Đảng ủy, giám đốc, công đoàn cần chú ý giáo dục thanh niên ngay trong hành động, trong sinh hoạt, trong đời sống của họ. Cần chú trọng biểu dương thành tích, ưu điểm, nêu gương tốt, lấy « xây » làm chính. Khi họ có khuyết điểm cần phê bình với tinh thần đồng chí, tránh thô bạo, theo phương châm vừa nhẹ nhàng, vừa nghiêm túc. Trong công tác giáo dục thanh niên công nhân, cần khắc phục quan điểm chỉ biết huy động, sử dụng thanh niên mà coi nhẹ giáo dục.

Từ sau khi miền Nam được hoàn toàn giải phóng, Đoàn thanh niên thành phố Hồ Chí Minh đã đi vào phát triển và xây dựng hệ thống tổ chức Đoàn trong tất cả các xí nghiệp công nghiệp. Chất lượng đoàn viên trong công nghiệp nói chung là tốt. Trong những năm qua Đoàn đã giới thiệu hàng ngàn đoàn viên ưu tú để Đảng chọn lọc kết nạp

vào Đảng. Hoạt động của Đoàn đã bước đầu đi vào quản lý kinh tế, phát huy vai trò xung kích của thanh niên trong lao động sản xuất, tham gia tích cực các đợt thi đua, các chiến dịch sản xuất, các phong trào luyện tay nghề, thi thợ giỏi, phong trào tiết kiệm, phong trào chống tiêu cực v.v...

Tuy nhiên, hoạt động của Đoàn trong công nghiệp còn yếu. Thanh niên chưa đóng vai trò lực lượng xung kích trong hoạt động sản xuất kinh doanh và chống tiêu cực. Một số nơi thanh niên công nhân còn chiếm tỷ lệ cao về các hiện tượng tiêu cực.

Thời gian tới, phải đẩy mạnh hoạt động của Đoàn trong xí nghiệp, lôi cuốn đại đa số thanh niên vào các phong trào, nhất là phong trào lao động sản xuất, sử dụng Đoàn làm lực lượng nòng cốt trong xí nghiệp, đồng thời tập trung huy động thanh niên công nhân chống lối quản lý hành chính quan liêu bao cấp, cần khuyến khích tổ chức thanh niên tham gia xây dựng cách quản lý mới ở xí nghiệp, trước hết Đoàn thanh niên phải đi đầu chống lối phân phối bình quân, thúc đẩy việc phân phối theo lao động.

Đoàn thanh niên trong xí nghiệp cần phải thường xuyên:

— Giáo dục truyền thống cách mạng của giai cấp, của dân tộc, tư tưởng tình cảm và đạo đức của giai cấp công nhân, lý tưởng cộng sản chủ nghĩa cho thanh niên, bồi dưỡng cho thế hệ thanh niên về chủ nghĩa anh hùng cách mạng, về nếp

sống văn minh trong sản xuất và trong sinh hoạt hàng ngày.

— Phát huy vai trò xung kích đầu tàu, gương mẫu của đoàn thanh niên trong phong trào thi đua xã hội chủ nghĩa, trong việc tham gia quản lý và mọi mặt hoạt động văn hóa, xã hội trong xí nghiệp.

— Nâng cao trình độ văn hóa, khoa học kỹ thuật và sức khỏe cho thanh niên.

— Tổ chức và giáo dục thiếu niên, nhi đồng, con em cán bộ, công nhân viên chức trong xí nghiệp, làm sao cho các cháu mai sau trở thành những đoàn viên tốt.

Anh chị em thanh niên công nhân cần phấn đấu trở thành đoàn viên thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh ưu tú, tích cực tham gia sinh hoạt phân đoàn, chi đoàn. Cần coi tổ chức Đoàn là nơi thực hiện ý chí vươn lên của người thanh niên, là nơi đào tạo thế hệ trẻ thành những con người công nhân xã hội chủ nghĩa làm chủ đất nước, có văn hóa khoa học kỹ thuật, có năng suất cao trong lao động sản xuất, chiến đấu và trong công tác.

Trong khi tham gia sinh hoạt đoàn thể, mỗi người thanh niên công nhân cần hưởng ứng các chủ trương của tổ chức lãnh đạo, quản lý xí nghiệp, đầu tàu gương mẫu trong phong trào thi đua yêu nước, hăng hái tham gia mọi hoạt động chính trị, văn hóa, xã hội trong xí nghiệp.

Qua hoạt động thực tế, chúng ta chọn những người tiên tiến, ưu tú hăng hái nhiệt tình vào cơ quan lãnh đạo của công đoàn, Đoàn thanh niên và giới thiệu họ vào Đảng.

Cấp ủy Đảng xí nghiệp, tổ chức Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh phải phối hợp làm tốt công tác giáo dục thanh niên trong xí nghiệp, chú trọng hơn nữa việc giáo dục phát huy truyền thống cách mạng, trách nhiệm của thanh niên công nhân đối với vận mệnh Tổ quốc, vai trò đầu tàu của thanh niên đối với sự nghiệp cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội, đồng thời đấu tranh khắc phục những hiện tượng tiêu cực trong hàng ngũ thanh niên công nhân.

V. VAI TRÒ CỦA TỔ CHỨC THANH TRA CÔNG NHÂN

Ban thanh tra của công nhân do công nhân viên chức bầu ra để giám sát, kiểm tra thường xuyên, trực tiếp, tại chỗ, mọi người, mọi hoạt động ở đơn vị cơ sở trên các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, chấp hành chính sách, chế độ, đời sống, bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ cơ sở, bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa nhằm phát huy tinh thần làm chủ cách mạng, trí thông minh, năng lực sáng tạo của quần chúng.

Ban thanh tra của công nhân là tổ chức thanh tra của công nhân viên chức được pháp luật Nhà nước công nhận, do đảng ủy cơ sở lãnh đạo và được ban chấp hành công đoàn cơ sở hướng dẫn, tổ chức hoạt động.

Ban thanh tra của công nhân là chỗ dựa của thủ trưởng và cơ quan quản lý cấp trên, kết hợp công tác kiểm tra của quần chúng với kiểm tra của thủ trưởng, nhằm nắm sát tình hình, điều hành hoạt động có hiệu lực, góp phần hoàn thành kế hoạch Nhà nước, và phát hiện những vấn đề cần cải tiến quản lý thuộc trách nhiệm cấp trên, để phục vụ cơ sở tốt hơn.

Ban thanh tra công nhân có nhiệm vụ tổ chức giám sát, kiểm tra thường xuyên việc thực hiện kế hoạch Nhà nước, việc thi hành các chính sách, chế độ Nhà nước, việc chấp hành các quy định bảo vệ cơ sở, bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa về bảo hộ lao động; việc khắc phục các mặt tiêu cực trong công tác quản lý, việc tổ chức phân phối và phục vụ đời sống trong xí nghiệp.

VI. CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG TRONG XÍ NGHIỆP.

1) Công tác tư tưởng là gì?

Nói một cách khái quát thì công tác tư tưởng trong xí nghiệp là đưa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng vào quần chúng công nhân để quần chúng công nhân nhất trí và tự giác chấp hành.

Hồ Chủ tịch nói: «Có nắm vững đường lối cách mạng mới thấy rõ phương hướng tiến lên của cách mạng, mới hiểu rõ mình phải làm gì và đi theo phương hướng nào để thực hiện mục đích

của Đảng » (1). Vì thế, công tác tư tưởng trước hết là công tác tuyên truyền giáo dục đường lối chính sách của Đảng.

Bước sang giai đoạn mới của cách mạng, công tác tư tưởng có tầm quan trọng đặc biệt. Vì, chúng ta đang thực hiện nhiệm vụ lịch sử hết sức nặng nề là phải đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, vừa phải chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu để bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Cuộc đấu tranh để cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với công thương nghiệp tư bản tư doanh vẫn còn đang diễn ra sâu sắc và gay go, nhất là ở thành phố. Làm tốt công tác tư tưởng trong các xí nghiệp, sẽ góp phần quan trọng vào việc củng cố chính quyền và các đoàn thể quần chúng, tăng cường hơn nữa vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng trong xí nghiệp. Làm tốt công tác tư tưởng trong xí nghiệp sẽ góp phần quan trọng vào việc nâng cao giác ngộ xã hội chủ nghĩa cho quần chúng công nhân, làm cho công nhân tin tưởng vào chế độ mới, gắn bó họ với xí nghiệp, phát huy tính chủ động và sáng tạo, ý thức làm chủ tập thể, để tích cực hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch xí nghiệp, góp phần xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, qua đó từng bước xây dựng người công nhân mới xã hội chủ nghĩa.

Sau ngày giải phóng miền Nam, thành phố Hồ Chí Minh ta đã lần lượt tiếp quản các xí nghiệp

---

(1) Hồ Chí Minh tuyển tập (tập II). Nhà xuất bản Sự Thật Hà Nội 1980. Bài nói chuyện ở lớp huấn luyện đảng viên mới do Thành ủy Hà Nội tổ chức (ngày 14-5-1966)

và chuyển dần thành quốc doanh. Chúng ta tiếp thu hầu hết số công nhân, viên chức ở các xí nghiệp hiện có. Cùng với việc cải tạo và xây dựng xí nghiệp, chúng ta đã tuyển chọn, đào tạo đưa vào xí nghiệp một số đông công nhân viên chức mới. Như vậy so với lúc mới giải phóng năm 1975, đội ngũ công nhân hiện nay có thay đổi lớn.

Hiện nay giai cấp công nhân ở thành phố có những mặt tích cực; phấn khởi trước thắng lợi to lớn của cách mạng, thấy được mình từ người nô lệ trở thành người làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa, công nhân đã tích cực lao động sản xuất, phát huy sáng kiến, phát huy tinh thần làm chủ tập thể của mình trong sản xuất, quản lý kinh tế. Ở nhiều xí nghiệp, công nhân đã phát huy hàng trăm sáng kiến có giá trị. Bên cạnh đó, giai cấp công nhân còn những mặt yếu như sự giác ngộ chính trị chưa cao, hiểu biết về chủ nghĩa xã hội chưa nhiều, một bộ phận khá đông còn chịu ảnh hưởng nặng nề của chủ nghĩa thực dân mới, còn chịu ảnh hưởng tư tưởng làm thuê, nhất là đứng trước đời sống khó khăn hiện nay, sinh ra chày lười, xoay xở, ăn cắp của công v.v...

Trong khi đó các xí nghiệp chưa thực sự coi trọng công tác tư tưởng đối với công nhân. Đảng giáo dục công nhân bằng phương pháp lên lớp, giáo dục tập thể sau ca, qua hội nghị... kết quả bị hạn chế. Rõ ràng nội dung phương pháp giáo dục tư tưởng chưa phù hợp với yêu cầu, đặc điểm, tình hình nhiệm vụ phát triển sản xuất công nghiệp trong giai đoạn cách mạng mới hiện nay, chưa

phù hợp với năng lực sản xuất và đội ngũ công nhân viên chức của xí nghiệp đang ngày càng lớn mạnh.

2) Nhiệm vụ và nội dung công tác tư tưởng.

Công tác tư tưởng trong xí nghiệp phải quán triệt đường lối cách mạng của Đảng, trước hết, phải xây dựng và nâng cao nhiệt tình cách mạng của công nhân, khắc phục có hiệu quả những hiện tượng tiêu cực. Công tác tư tưởng phải gắn liền với sản xuất, với việc xây dựng con người mới. Công tác tư tưởng phải sử dụng đồng bộ và tổng hợp nhiều biện pháp, trong đó biện pháp kết hợp giáo dục chính trị tư tưởng với khuyến khích bằng lợi ích vật chất và tinh thần có một ý nghĩa lớn. Thực tiễn cho thấy: nếu chỉ thuần túy coi trọng giáo dục chính trị và tư tưởng mà không chú ý gắn liền lợi ích vật chất và tinh thần của người lao động, thì không thể làm cho họ quan tâm đầy đủ đến nghĩa vụ, trách nhiệm của họ trong sản xuất. Bằng những biện pháp, hình thức giáo dục, phát động phù hợp, công tác tư tưởng phải làm cho mọi người nhận thức đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm trước công việc của mình và của xí nghiệp, tích cực tham gia quản lý xí nghiệp, đẩy mạnh sản xuất, ổn định và cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của quần chúng với tinh thần làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa.

Nội dung công tác tư tưởng hiện nay là:

Nâng cao giác ngộ ý thức giai cấp cho công nhân.

Trước hết, phải làm cho công nhân nhận thức sâu sắc bước biến chuyển sang giai đoạn cách

mạng xã hội chủ nghĩa từ sau ngày giải phóng miền Nam. Trong giai đoạn mới, công nhân cần phân biệt rõ địch, ta. Kẻ thù cơ bản lâu dài vẫn là đế quốc Mỹ. Kẻ thù trực tiếp nguy hiểm nhất là bọn phản động bành trướng Bắc kinh, cấu kết với đế quốc Mỹ có âm mưu lâu dài là làm suy yếu và thôn tính nước ta. Bọn gián điệp, bọn phản động, bọn đồng lõa và những phần tử thuộc các giai cấp bóc lột ở trong nước ngóc đầu dậy phá hoại cách mạng xã hội chủ nghĩa nước ta. Đồng thời làm cho công nhân hiểu rõ âm mưu và hoạt động chiến tranh tâm lý của địch.

Cách mạng xã hội chủ nghĩa là xóa bỏ mọi hình thức bóc lột, tất cả các loại giai cấp bóc lột (địa chủ, tư sản mại bản, tư sản) đều là đối tượng của cách mạng.

Nông dân lao động, thợ thủ công, lao động trí óc là động lực của cách mạng xã hội chủ nghĩa. Tiểu thương, tiểu chủ là bạn của cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Để giành lấy thắng lợi, cách mạng xã hội chủ nghĩa nhất định phải do giai cấp công nhân lãnh đạo. Vì nó là giai cấp tiên tiến nhất, giác ngộ nhất, kiên quyết nhất, có kỷ luật nhất và có tổ chức chặt chẽ nhất. Đảng cộng sản là bộ tham mưu chiến đấu có tổ chức của giai cấp công nhân Việt Nam.

Người công nhân phải nhận rõ mình thuộc giai cấp lãnh đạo. Công nghiệp của nước ta ngày càng phát triển. Vì vậy, số công nhân ngày thêm đông, sức công nhân ngày thêm mạnh, tiền đồ

của giai cấp công nhân rất sáng sủa và vẻ vang. Người cách mạng phải đứng vững trên lập trường giai cấp công nhân, để hết lòng hết sức đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản, cho quyền lợi của giai cấp công nhân và cho nhân dân lao động.

Nâng cao lòng yêu nước xã hội chủ nghĩa và tình cảm quốc tế vô sản cho công nhân.

Phải giáo dục cho công nhân lòng yêu nước nồng nàn, quan tâm sâu sắc đến vận mệnh của Tổ quốc, của dân tộc. Lòng yêu nước đó không chỉ thể hiện trên lời nói mà bằng việc làm. Phải bằng hành động cách mạng cụ thể, đẩy mạnh phong trào thi đua lao động sản xuất, cần kiệm xây dựng chủ nghĩa xã hội, đem hết tài trí, sức người, sức của, kể cả tính mệnh khi cần thiết để bảo vệ nền độc lập tự do của Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Lòng yêu nước chân chính hiện nay phải gắn liền với lòng yêu chủ nghĩa xã hội, đồng thời cũng gắn liền với tinh thần quốc tế vô sản. Sự thắng lợi của cách mạng nước ta không thể tách rời sự giúp đỡ vô tư, có hiệu quả của khối cộng đồng xã hội chủ nghĩa trước hết là Liên xô và các nước tiến bộ trên thế giới... Hiện nay cuộc đấu tranh giai cấp đang diễn ra trên phạm vi toàn thế giới. Chúng ta phải có nghĩa vụ giúp đỡ các dân tộc đấu tranh giải phóng khỏi sự áp bức bóc lột của chủ nghĩa đế quốc. Chúng ta xây dựng chủ nghĩa xã hội thành công, làm cho nước giàu, dân mạnh, tức là góp phần thiết thực vào sự toàn thắng của chủ nghĩa xã hội, làm cho hệ thống

chủ nghĩa xã hội lớn mạnh trên phạm vi toàn thế giới.

Xây dựng và phát huy quyền làm chủ tập thể trong công nhân.

Công tác tư tưởng phải bảo đảm sao cho quần chúng công nhân có ý thức làm chủ tập thể trên tất cả lĩnh vực ở xí nghiệp. Giai cấp công nhân làm chủ tập thể về tư liệu sản xuất, làm chủ tập thể về lao động, làm chủ tập thể trong tổ chức và quản lý sản xuất, làm chủ tập thể trong phân phối.

Công tác tư tưởng phải giáo dục cho công nhân về mọi nghĩa vụ và trách nhiệm làm chủ tập thể theo những nội dung sau đây:

— Nghiêm chỉnh chấp hành kỷ luật lao động, kỷ luật sản xuất và mọi chế độ nội quy của xí nghiệp. Trước hết là nghiêm chỉnh chấp hành mệnh lệnh công tác của người chỉ huy trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đấu tranh chống thói lười lao động, tự do vô kỷ luật, làm dối, làm ẩu.

— Tôn trọng và bảo vệ của công. Ra sức tiết kiệm, trước hết là tiết kiệm về vật tư và lao động, đấu tranh chống mọi sự vi phạm tài sản xã hội chủ nghĩa.

— Nghiêm chỉnh chấp hành mọi pháp luật của Nhà nước, bảo vệ an ninh chính trị và trật tự xã hội, tôn trọng các quy tắc của đời sống tập thể.

— Hăng hái học tập, không ngừng nâng cao trình độ chính trị, văn hóa, kỹ thuật, nghiệp vụ và kiến thức quản lý xí nghiệp, quản lý kinh tế.

— Hăng say lao động với nhiệt tình cách mạng xã hội chủ nghĩa, khắc phục mọi khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Trước mắt, công tác tư tưởng phải chống thái độ vô trách nhiệm đối với sản xuất, đối với đời sống công nhân; chống tư tưởng bi quan hoài nghi, giao động trước khó khăn về kinh tế và đời sống, chống mọi biểu hiện tiêu cực trong lao động, sản xuất và sinh hoạt.

Đi đôi với những vấn đề trên phải từng bước góp phần xây dựng, hoàn thiện chế độ làm chủ tập thể và đấu tranh khắc phục những hành động vi phạm quyền làm chủ của công nhân.

Phải giáo dục cho công nhân về công tác cải tiến quản lý kinh tế.

Cải tiến quản lý xí nghiệp có nhiều mặt khó khăn, phức tạp nên phải được tiến hành thường xuyên và lâu dài. Để cho công cuộc cải tiến quản lý xí nghiệp đạt được kết quả tốt, công tác tư tưởng phải lên án mạnh mẽ lối quản lý hành chính, quan liêu, bao cấp, chuyển mạnh sang phương thức sản xuất kinh doanh xã hội chủ nghĩa. Đặc biệt trong lãnh vực phân phối lưu thông, công tác tư tưởng phải đẩy mạnh việc thi hành các chủ trương và biện pháp cải tiến công tác phân phối lưu thông một cách tích cực mạnh mẽ thống nhất và có kỷ luật.

Bồi dưỡng kiến thức kinh tế cho công nhân, nhất là những kiến thức phổ thông về tiền lương, tiền thưởng, chi phí, giá thành, lợi nhuận, giá cả, các loại quỹ xí nghiệp, các định mức kinh tế — kỹ thuật, nhằm làm cho công nhân có trình độ nhận thức đúng đắn, phân biệt sự khác nhau và tính ưu việt của chế độ hạch toán kinh tế so với chế độ hành chính bao cấp. Trên cơ sở đó, công nhân biết đánh giá kết quả hoạt động kinh tế của xí nghiệp như: biết phân tích hoạt động kinh tế sản xuất, tổ sản xuất, biết kết hợp đúng đắn 3 loại lợi ích: xã hội, tập thể và cá nhân người lao động trong xí nghiệp; biết kết hợp tốt 3 loại biện pháp: kinh tế, hành chính, giáo dục v.v... nhằm làm cho mỗi người công nhân đều tích cực tham gia quản lý xí nghiệp, như tham gia xây dựng kế hoạch Nhà nước và bàn biện pháp thực hiện kế hoạch; tham gia xây dựng các chế độ, chính sách quản lý và tổ chức bộ máy quản lý xí nghiệp.

Công nhân có quyền kiểm tra và giám sát việc thực hiện kế hoạch Nhà nước và các chế độ chính sách liên quan đến điều kiện làm việc và quyền lợi của công nhân. Công nhân có quyền nhận xét phê bình nhằm tăng cường và cải tiến công tác quản lý xí nghiệp và kiến nghị những biện pháp khắc phục khó khăn hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước.

Cải tiến công tác tư tưởng ở xí nghiệp.

Trong thời gian qua, cùng với việc cải tiến và hoàn thiện tổ chức sản xuất của xí nghiệp, công tác tư tưởng đã sử dụng nhiều phương pháp và hình

thức để động viên phát huy quyền làm chủ tập thể của công nhân tham gia quản lý xí nghiệp. Tuy nhiên công tác tư tưởng ở xí nghiệp vẫn còn là mặt yếu: chưa đi sâu vào sản xuất của xí nghiệp, chưa đi sát các đối tượng công nhân viên chức, chất lượng chính trị và tư tưởng còn bị hạn chế.

Để làm cho công tác tư tưởng ngày càng tiến bộ và chấp hành tốt hơn nữa nhiệm vụ và phương hướng công tác tư tưởng trước mắt, phải cải tiến công tác tư tưởng từ nội dung đến phương pháp, hình thức và lực lượng của mặt trận tư tưởng trong xí nghiệp theo phương hướng sau đây:

— Phải xây dựng chế độ và cải tiến phương pháp công tác tư tưởng theo nguyên tắc toàn Đảng bộ xí nghiệp làm công tác tư tưởng.

Công tác tư tưởng luôn luôn là một công tác cơ bản trong mọi công tác. Vì vậy nó là việc chung của toàn Đảng bộ và của tất cả cán bộ, đảng viên, không thể khoán trắng cho cơ quan chuyên môn trong xí nghiệp. Mỗi người lãnh đạo trong xí nghiệp từ giám đốc đến phân xưởng trưởng, tổ trưởng sản xuất phải là một người làm công tác tư tưởng. Công việc đầu tiên của Bí thư cấp ủy và Bí thư chi bộ là làm công tác tư tưởng để bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ chính trị của xí nghiệp. Tất cả đảng viên, các tổ chức đoàn thể quần chúng, công đoàn và đoàn thanh niên trong xí nghiệp đều phải thường xuyên làm công tác tư tưởng và đặt nó thành Nghị quyết trong chương trình công tác chung.

— Tăng cường công tác tuyên truyền miệng, công tác giáo dục từng người, cải tiến sinh hoạt chính trị trong các tổ chức của Đảng và các tổ chức quần chúng trong xí nghiệp. Tiến hành xây dựng đội ngũ báo cáo viên tại xí nghiệp và tuyên truyền viên từ xí nghiệp đến tận tổ sản xuất.

Tuyên truyền miệng, giáo dục từng người vẫn là hình thức công tác tư tưởng phổ biến nhất, và có hiệu quả nhất của Đảng trong thời kỳ bí mật. Nhưng hiện nay, việc tuyên truyền miệng rất kém. Nhiều đảng viên bỏ nhiệm vụ tuyên truyền, thuyết phục quần chúng. Đó là biểu hiện bệnh hành chính quan liêu trong công tác tư tưởng.

Căn cứ vào hướng dẫn của Ban tuyên huấn Trung ương và Tuyên huấn Thành ủy, mạng lưới tuyên truyền viên phải được tổ chức ở cơ sở. Như vậy, tuyên truyền viên là lực lượng tuyên truyền miệng có tổ chức của Đảng ủy và chi bộ xí nghiệp. Đơn vị tổ chức tuyên truyền viên là chi bộ. Tổ sản xuất ít đảng viên có thể phân công một hai đồng chí làm tuyên truyền viên do Bí thư chi bộ, hoặc chi ủy viên phụ trách tuyên huấn chi bộ phụ trách. Tuyên truyền viên phải lấy nhiệm vụ chính trị của chi bộ làm nội dung hoạt động chủ yếu. Phương thức hoạt động của tuyên truyền viên là tuyên truyền từng người, từng nhóm nhỏ ở xung quanh mình trong sinh hoạt thường xuyên hàng ngày ở tổ sản xuất, ở đơn vị cơ quan xí nghiệp. Ở đâu có quần chúng là ở đó có tuyên truyền viên, tùy theo vấn đề mà trao đổi mạn đàm riêng với từng người, hoặc nói chuyện, phổ biến tình hình

cho cả một nhóm, một tổ sản xuất. Đảng ủy và chi bộ cần bồi dưỡng để nâng cao trình độ tuyên truyền viên mới có thể đảm đương được nhiệm vụ.

— Cải tiến công tác truyền thanh, báo tường và một số hình thức tuyên truyền trực quan ở xí nghiệp.

Công tác truyền thanh, báo tường và một số hình thức tuyên truyền trực quan phải đi sát nhiệm vụ chính trị của xí nghiệp và đời sống của quần chúng công nhân, phát hiện và phổ biến những cái mới. Biểu dương người tốt việc tốt, nêu cao ưu điểm thuận lợi, đồng thời phê phán những hiện tượng không lành mạnh, nói rõ khó khăn, thiếu sót và biện pháp khắc phục, không nói một chiều.

Xí nghiệp cần chú trọng hơn nữa hình thức tuyên truyền sách báo, hướng dẫn quần chúng đọc và kể chuyện theo sách báo... Ngoài ra chú ý tuyên truyền cổ động trực quan như trình bày tài liệu, tranh ảnh, hiện vật v.v... để biểu dương thành tích, giới thiệu sáng kiến hoặc phê phán những người xấu việc xấu, sản phẩm hỏng của xí nghiệp một cách sinh động. Xí nghiệp cũng cần sử dụng một số hình thức khác nhau như khẩu hiệu, biểu ngữ và tranh cổ động v.v... để tuyên truyền cổ động hoặc hướng dẫn kỹ thuật trong công nhân. Ngoài ra có thể dùng biểu đồ, bảng ghi thành tích thi đua, đó là những hình thức cổ động kịp thời, sát quần chúng công nhân nhất.

— Cần đẩy mạnh phong trào văn hóa văn nghệ quần chúng, thể dục thể thao trong xí nghiệp.

Xí nghiệp cần chú trọng tổ chức các hình thức sinh hoạt văn hóa mới lành mạnh, gắn liền với việc phục vụ sản xuất của xí nghiệp, xây dựng nếp sống mới, bài trừ mê tín dị đoan, quét sạch ảnh hưởng của chủ nghĩa thực dân mới về văn hóa, văn nghệ, đẩy lùi những ảnh hưởng của lối sống đồi trụy, lười biếng. Xí nghiệp phải hết sức quan tâm đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao vì đó là một phương tiện để tăng cường sức khỏe, góp phần nâng cao đời sống vui tươi lành mạnh, phát triển khả năng lao động của công nhân.

— Kiện toàn bộ máy làm công tác tư tưởng trong xí nghiệp công nghiệp. Hiện nay tổ chức làm công tác tư tưởng trong xí nghiệp còn yếu. Sự phối hợp giữa Ban giám đốc, Công đoàn, Đoàn thanh niên dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy xí nghiệp trong công tác tư tưởng thiếu chặt chẽ. Vấn đề có tầm quan trọng hàng đầu là phải thực hiện chế độ toàn Đảng làm công tác tư tưởng, đồng thời nhanh chóng tổ chức lại lực lượng làm công tác tư tưởng trong xí nghiệp.

Sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta hiện nay có những thuận lợi cơ bản, nhưng cũng gặp nhiều khó khăn to lớn. Những khó khăn chủ yếu là: Nước ta từ nền sản xuất nhỏ đi lên chủ nghĩa xã hội, lại trải qua nhiều năm chiến tranh ác liệt kéo dài, miền Nam nước ta qua hơn 20 năm bị chủ nghĩa thực dân mới thống trị, đang trong quá trình cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội, cả nước đang ở trong tình thế vừa có hòa bình, vừa phải đương đầu với

một kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của bọn bành trướng, bá quyền Trung quốc cấu kết với đế quốc Mỹ, đồng thời phải sẵn sàng đối phó với tình huống địch có thể gây chiến tranh xâm lược quy mô hơn... Nhưng với đường lối cách mạng đúng đắn của Đảng, thể hiện ở đại hội lần thứ 4, lần thứ 5, với những chế độ và chính sách cụ thể về cải tiến quản lý kinh tế, cải tiến quản lý xí nghiệp, dưới ánh sáng của nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 6 và nghị quyết 26 của Bộ chính trị và các quyết định số 25 và 26 CP của Hội đồng Chính phủ, nhiều cơ sở sản xuất kinh doanh trong cả nước đang có những bước chuyển động mới rất đáng phấn khởi. Với truyền thống lao động cần cù, dũng cảm và sáng tạo của nhân dân ta, với sự giúp đỡ to lớn của các nước xã hội chủ nghĩa anh em và nhân dân tiến bộ trên thế giới, nhất định chúng ta sẽ vượt qua chặng đường gian khổ, khó khăn, để xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, biến nước ta từ một nước nghèo nàn, lạc hậu thành một nước văn minh, tiên tiến trên thế giới.

MỤC LỤC

Lời nói đầu

PHẦN I :

Công nhân tham gia quản lý xí nghiệp

I— Giai cấp công nhân với công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa 5

II— Công nhân tham gia quản lý xí nghiệp với tinh thần làm chủ tập thể. . . . 8

III— Công nhân tham gia quản lý xí nghiệp như thế nào 11

PHẦN II :

Những hình thức tham gia cụ thể của công nhân trong công tác quản lý.

I— Công nhân tham gia quản lý kế hoạch . 16

II— Công nhân tham gia hạch toán kinh tế . 28

III— Công nhân tham gia quản lý vật tư . . 38

IV— Công nhân tham gia quản lý lao động . 43

V— Công nhân tham gia quản lý kỹ thuật . . 52

VI— Chế độ bảo hộ lao động trong xí nghiệp . 58

PHẦN III :

Vấn đề bảo vệ an toàn xí nghiệp và xây dựng con người mới.

I – Bảo vệ an toàn xí nghiệp 62
II – Xây dựng con người mới, người công nhân xã hội chủ nghĩa 66

PHẦN IV :

Cơ chế làm chủ trong xí nghiệp

I – Vai trò của giám đốc 72
II – Vai trò lãnh đạo của tổ chức Đảng trong xí nghiệp 75
III – Vai trò của Công đoàn trong quản lý xí nghiệp 80
IV – Vai trò của Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh trong xí nghiệp ? 83
V – Vai trò của tổ chức Thanh tra công nhân . 87
VI – Công tác chính trị tư tưởng trong xí nghiệp 88